

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - QUÂN - HAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

DEPOT LEGAL
• INDOCHINE •
N^o A 1818

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VẤN ĐỀ DÂN SINH

MAN TRÁ HÀ LẠM

Chúng tôi bàn về vấn đề dân sinh, không khỏi có người cho rằng chúng tôi chỉ bàn xướng. Thực ra đem thực hành những lý luận thì bao giờ cũng khó.

Ở thôn quê ta lại càng khó lắm. Những sự khổ khăn thật nhiều, nhưng có hai điều đáng kể: Tiền ít và trí thức ít, tuy hai điều đó rất có liên can với nhau. Trong bài này tôi chỉ bàn về vấn đề « tiền ít ».

Ít tiền thì khó lòng mà mở-mang cái-cách được thực! Muốn làm đường xá, lập trường, xây giếng v.v. tất phải có tiền.

Cái đó đã có nhiên. Nhưng dân ta vẫn có tiền!
Trước khi bàn về công-quỹ của dân

ta vẫn đầy đủ, tôi hãy kể qua những lệ-lục, những sự nhằng-làm khiến hương-quỹ của ta thường rỗng tuếch.

I. Khai man trá. Ai cũng biết chi số sinh từ giá thú đã hơn 10 năm ở. Song những người thủ-bạ vẫn còn man trá nhiều lắm. Có lòng trong mười đám cưới mà họ chỉ khai có ba, bốn đám còn bảy đám thì số tiền người ta nộp, họ cho vào túi họ. Những đám mà chẳng được đưng họ phải khai vào sổ là những đám họ biết thế nào sau này cũng bị tiệt-lộ, khó lòng mà dấu-diếm nổi, chẳng hạn những đám cưới của những người đi làm việc các công-sở. Còn những bố-cu, mẹ đẻ thì họ chắc còn bao giờ có truyện ly-dị lỗi thời nữa mà họ sợ.

Cả về sự khai sinh cũng vậy. Những nhà đời đời làm nghề cấy ruộng thì còn bao giờ cần đến giấy khai sinh nữa. Khai với báo làm gì. Tôi có biết một cậu học-trò con nhà hạ-tiện, xin đi thi Sơ-học yếu-lược, nhưng không có giấy khai sinh. Mà

loại này thì khai sinh đã làm vào thời có lệ khai sinh rồi. Khai sinh mà khai sinh thì mới là có khai sinh. Trong thời kỳ này đã có một động tác nộp lệ mà không vào sổ.

Cứ một sự khai man trá, hương-quỹ một năm cũng hụt đi mất hơn trăm bạc.

II. Chia tay nhau ăn. Ở quê ta nhiều làng đã có lệ phạt vì cảnh. Hai bên cãi nhau, người có trâu bò đề phóng về ra đường đều phải phạt, mà có khi phạt nặng chẳng kém gì ở thành-phố. Các ông kỳ-mục ra đình hỏi trông để họp hội-đồng nhận tiền nộp-phạt. Song cái món tiền ấy các ông lại dùng vào việc ích riêng mà thôi, nghĩa là sai thẳng mồm đem đi mua rượu và nhâm về đình chén với nhau.

Nhưng đó chỉ là một việc ăn nhỏ. Đến như công quỹ có khi lời hàng nghìn, chánh-phó-hội và tộc-biểu họ cũng chia tay nhau hết.

Có người cũ; nhưng quan huyện về khám quỹ luôn.

Phải, quan huyện về khám quỹ luôn, nhưng bao giờ hương-hội cũng biết mà phòng bị ngay từ trước. Cái sự họ biết đó là một sự bí-mật của nhà nghề...

Vì thế nên khi mở quỹ ra khám, thì số tiền vẫn dùng như trong sổ, không thiếu một trinh. Đó chỉ là món tiền họ dặt tạm ở các nhà giàu đem về vào quỹ cho đủ số, rồi khi quan huyện trở về huyện, họ lại lấy ra mà trả những người cho vay tạm.

Chung-quỹ, quỹ không tiền vẫn hoàn quỹ không tiền.

Gặp phải lang trong bọn dân em có nhiều tay bưng-bình, thì bọn hương-hội họ cũng soay kế để hà-lạm được, chẳng hạn họ khai vào sổ những món chửa đình, chửa chùa, mà dâng giá đó vào chực thì họ khai thặng lên hàng tram.

Muốn dân quê được hưởng chút hạnh-phúc thì trước hết hãy trừ khử hết những sự man-trá và hà-lạm đi đã.

NHI-LINE

LÝ TOÉT TỨC CẢNH



NHAT SACH



CỦA TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

đời họ ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài này, tôi nghe mất thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải là những cái khổ-số, đau đớn của một hạng

đi làm mới phải làm. Cho nên họ hỏi đến thân thể, là các cô sụt-sai, kề-lễ, thuật lại những cái khổ-số đau đớn các cô đã trải qua, kể từ khi là con nhà gia-giáo đến lúc sẩy chân trở bước tới cái nghề này.

Đồ, phần nhiều cũng là một sự thực, một sự thực đáng thương. Nhưng lần này, tôi xin giới-thiệu một cô gái ban đêm lão-luyện, cho cái nghề bán dâm nuôi miệng của mình cũng chỉ là một nghề trong trăm, nghìn nghề khác mà thôi. Đánh rằng không chắc gì cô ta yêu-mến quý-trọng cái nghề ấy, và giá được quyền lựa chọn lấy hai đường: con đường thăng-băng và danh-giá của một bà phân chẳng hạn — với con đường khuân-khuê của gái ban đêm — không chắc gì cô ta vui lòng đặt bước lên trên cái con đường sau này. Nhưng bây giờ cô ta đã vì sự sống mà ôm lấy cái nghề mà thiên-hạ cho là xấu xa ấy, cô cũng không lấy làm vinh diệu, mà cô cũng không phàn-nàn gì. Ai hỏi cô ta, cô cũng tự nhiên mà trả lời rằng: "em là gái ban đêm, anh ạ", rồi cô đưa cặp mắt nhưng đen nhìn xem người hỏi cô ý tứ ra thế nào...

Cô ấy là cô Đanh... kiểm ăn về mạn Khâm-thiên. Các bạn thiếu-niên đi đời bạc lấy... cái người ta gọi là ái-tình, mà đi qua những nhà sầm ở ngoài châu-thành, chắc hẳn không ai là không biết đến cô Đanh. Cô năm nay độ ngoài 20 tuổi, người tầm thước phải chăng, trông cô kề cũng xinh-xinh, mà cũng có tiếng đồn rằng cô đẹp.

Nhưng thực ra cô không phải đẹp ở cái mặt, chỗ mà người ta từ xưa tới nay vẫn cho là cái chỗ "chôn rau cắt rốn" của sự xinh đẹp của người đàn bà, và chỉ có chỗ ấy thôi... Cô Đanh đây có lẽ đẹp theo cái ý mới, nghĩa là thân-thể cô đều đặn, trắng muốt, trắng từ đầu đến chân, đồ ai tìm được một cái vết gì. Da của cô mịn và mát như satin chơn, thật là tấm da đẹp của người đàn bà Đông-phương.

thấy cô như vậy. Cho nên đối với khách làng chơi, cô Đanh cũng là một gái ban đêm có tiếng, có miếng trong các gái ban đêm khác ở Hanoi.

Tay cũng có nhiều người đẹp hơn cô, — nhưng có hơn họ được cái này, nghĩa là cô khéo gây cảm tình tốt với khách chơi đêm.

Tiếp được những khách này cho chudào, không phải là một sự dễ dàng, mà lấy được đồng tiền của họ thì lại càng khó-khăn hơn nữa, thật là cả một khoa-học ngoại giao ở chỗ đó...

Nhất là bây giờ, — vừa muốn tiêu đồng tiền, vừa muốn tìm những cảm giác vật-dục khôn-nạn — những thiếu-niên ở Hanoi phần nhiều có cái lệ hai ba người, ba bốn, năm sáu người gọi một người con gái... cái lệ có thể gọi là dã-mạn ấy thực gây nên một sự hiệp dâm đau-dớn, và khiến cho các cô gái đêm khó tiếp được các khách cho vừa lòng...

Nhưng cô Đanh đây, về sự ấy thì khôn khéo lắm: với ông sang cũng vậy, ông mặc quần áo tây cũng như ông mặc quần áo annam, cô săn-sóc ai cũng như ai, mà ai cũng tưởng được cô để ý riêng đến mình... sự hào danh (vanité?) của người đàn ông to đến nỗi cái gì cũng thích, dầu là cái biệt đãi của một gái ban đêm.

Nhưng mà cô khéo phân biệt lắm, thoảng qua cô hiểu ngay ai là chủ, ai là khách, ai si mà ai giàu, rồi cô lựa chiều một vài câu nhẹ nhẹ đưa lên... Đã đi chơi mà được người ta khen là thao chẳng hạn, thì ai chẳng thích, dù mình có "quách" mười mưới chục đồng nữa.

Mà ban ngày, cô lại chăm-chút chăm-nom đến khách quen, như một ông chủ ngựa khôn khéo biết chăm-nom cho những con ngựa. Cô thỉnh thoảng chịu khó lần-mò lên chơi nhà khách, nhưng có đi như thế cũng một công hai việc... Không phải chỉ thăm một mình ai, cô luôn-luôn đi hết người này đến người nọ — như thế ai cũng tự cho mình là được một cái danh-dự riêng cô lặng đến mà thôi.

Một đêm kia, trong gian buồng ở nhà sầm nhỏ nhỏ ở mạn Khâm-ên, có vai lòng rãi bày tâm-sự của bằng một cái giọng nói nhanh-lâu và tiếng cười vui vẻ:

— Thật vậy, anh ạ! Nói về cái cách lấy được tiền của khách đi chơi, thì là một sự khó-khăn lắm. Họ rất kệt — một đồng hào không chịu bỏ ra đâu, dầu hào chỉ ấy có thể cứu được một mạng người chẳng nữa... Nhưng đã phải đi đến sáu, bảy ông một lúc thì kề họ cũng túng.

Cho nên dưới em đây, cái giá tiền cứ thay đổi luôn luôn: đầu tháng tây một giá khác, cuối tháng tây một giá khác. Có thể từ... một đồng đến bốn, năm đồng, tùy khách quen, khách lạ...

Tôi thật lấy làm phục cái cách ấy lắm. Phải, những lúc kinh-tế

thấy chúng em khổ sở, khóc than kể lể, họ cũng tìm lời an-ủi, vuốt-ve cho qua câu chuyện. Nhưng chẳng qua là thường vậy mà thôi, bước qua khỏi ngưỡng cửa là họ quên ngay chứ còn nhớ gì đây. Có ai thật yêu chúng em mà ta tay giúp đỡ đâu? Hiếm lắm!

Tôi nghĩ bụng: hiem cũng phải... vì các cô gái ban đêm thì cũng không phải là vớ vẩn đâu... Cô Đanh lại nói tiếp:

— Chúng em bị hơn đản ông khinh thì đã đành, đến bọn các bà dãi các mà cũng khinh chúng em nữa — thực là ư lam... Chúng em khổ sở, đau đớn mà phải làm cái nghề này, có ai biết đến cho đâu. Làm thân người con gái, ai chẳng muốn có chồng, con tử-tử, để gây dựng gia-dinh sung-sướng về sau, chứ có ai muốn đem thân cho thiên-hạ này vô... Nhất là các chị em có đầu, thực bây giờ không hơn gì chúng em: hay chẳng qua là cũng thế, chị khác nhau có cái mà... Vậy mà họ cũng chực khinh, thì khinh nỗi gì, mà khinh ai mới được chứ?...

Cô Đanh càng nói càng lên tiếng, đôi mắt cô long-lanh, cặp má đỏ hồng...

— Còn các bà tốt số lấy được chồng ông tham ông phan, các bà ăn rưng ngồi rồi, tiền của há tiêu mà việc không phải làm, thì các bà khinh ai chẳng được... Các bà ấy có bao giờ phải nhịn đói năm, bảy ngày không xin được miếng cơm bao giờ đâu? Những lúc ấy có người cho ăn, cho uống, cho tiền thì báo gì mà chẳng phải làm... Thứ cho các bà ấy đến lúc ấy xem có làm cái gì khác, hay là cũng như thế cả?

Hưởng chi, chúng em có thể mà thôi đâu, còn bao nhiêu nỗi cơ cực, nhọc nhằn, khổ sở nữa, kể sao cho xiết! Bây giờ chúng em đây kiếm được miếng ăn cũng còn vất vả, ngày được ngày không, đến lúc tuổi già thì anh báo ai nuôi? Thật em nghĩ đến đấy lúc nào là em rưng miết lúc ấy!

Cô Đanh nói xong, lặng yên — con mắt dăm-dăm. Rồi tự nhiên nét mặt cô có lại hình như có ghé sợ trông thấy trước cái cảnh đau đớn của cô sau này...

(Con nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH



khủng-hoảng, thì cũng phải noi-nói một chút mới được chứ... Tôi lại hỏi:

— Trong những khách có tiếp từ xưa đến giờ, có ai là người tỏ ý yêu thương cô thực không?

Cô Đanh cất tiếng cười ròn-rã, để lộ hàm răng nhỏ, trắng muốt và đều-dặn:

— Anh lạ gì, phần nhiều khách đi chơi bây giờ họ chẳng đại đâu, mà có thể đem giọt nước mắt làm cho họ cảm động được. Mà kể ra họ cũng Sở-Khanh lắm, họ chỉ cốt sao cho được thỏa lòng muốn, chứ họ có cần gì mà phải để ý đến người con gái hiến thân cho họ đâu... Bọn «khấu bớp» thì lắm lắm, thực dù mọi cách để lừa, không khéo bị các ông một mru meo thì nguy. Cũng có khi có người

TOA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ
SỐ 1, Boulevard Carnot - Hanoi
FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE: NGUYỄN-XUÂN-MAI
DIRECTEUR: NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
GIÁ BÁO: 1 năm 3\$00, 6 tháng 1.60
QUẢN-LÝ: PHẠM-HỮU-NINH



— Nó nó đen — Rầy rã quá! Có thằng cha nó cứ theo sau chúng mình hoài. Tôi muốn quay lại cho nó mấy cái tát.
 — Có ao trảng. — Không cần tát chớ a! Chỉ cứ quay mặt lại... là tức khắc nó đi ngay.



— Cậu tham này cũng khá em bằng lòng đi.
 — Nhưng mà tham « lương mới » không đủ tiêu phân-sáp... con chịu thôi.

...tù' nhỏ đến lớn...

■ ■ Lấy vợ, gã chồng.

Al bảo nước ta trai gái không được tự-do kết-hôn ?

Không kể hồi còn ăn lông ở lỗ, trai lấy vợ, gái lấy chồng, chỉ ra nhau là được, từ lúc mấy ông Tàu quý hóa đem đạo-nho thâm-thủy rắc hạt sang nước ta, trai gái vẫn được tự-do lấy nhau nghĩa là một người con trai vẫn có quyền lấy một người con gái. Chỉ có lúc kén lấy một người trong đám phụ-nữ, thì lúc bấy giờ cha mẹ, anh em, họ hàng mới xen vào chửi-dinh.

Nhưng cái đó cũng không hại gì, vì người con trai lấy vợ, có phải là lấy vợ đâu, chính là nhận cả họ nhà vợ. Người con gái cũng vậy, lấy chồng là nhận cả họ nhà chồng. Cái lệ xưa nay vẫn thế, thời bấy giờ thế cũng được, mà sau này chỉ có thế cũng phải xong.

Đã là hai họ lấy nhau, thời trai gái lớn hay nhỏ cũng được tất.

Bên này trai cốt có người về làm lưng, ôm lưng ôm bụng để dần chửa mẹ chồng, bên nhà gái cốt gà con đi lấy ti tiện về tậu ruộng, mua trâu cho nên hai họ đồng-tinh cho hai trẻ họ được tự-do kết-hôn. Kế hai vợ chồng 15, 16 tuổi đầu, thì cũng không biết gì là tự-do, gì là kết-hôn, xong đã có cha mẹ đấy, thay mặt họ tự-do kết-hôn cho họ. Cũng là tự-do chứ sao!

Hàn ai cũng đã có một lần qua cái thời kỳ đi hỏi vợ? Nếu người nào chưa qua, rồi cũng phải qua cái thời kỳ lạ-lùng ấy, chỉ riêng ở đất nước ta mới có.

Anh yêu một người con gái, người ấy cũng yêu anh — anh hỏi làm vợ. Nhưng anh đừng làm, chỉ có thể là xong ngay đầu: ở bên nước An-nam có văn-hóa chứ có phải ở nước mọi-rợ đâu mà dễ-dàng thế? Lấy vợ lấy chồng chứ có phải nhân-tinh nhân-ngãi gì mà nói đến người yêu với mến?

Anh biết điều thì anh phải theo lễ-nghi. Anh có quyền tự-do kết-hôn thật, nhưng anh chỉ có quyền tự-do kết-hôn trong vòng lễ-nghi, nghĩa là anh không có quyền gì cả.

Này nhớ: anh chỉ có quyền tự-do kết-hôn với một người con gái — môn đăng hộ đối. Nhà anh có ba mẫu ruộng, một con trâu — hay ít nữa một con bò — cha anh là quan huyện tại gia thì ít ra cha người vị-hôn-nhân của anh cũng phải làm đến quan huân tại gia. Nếu anh làm được ba, bốn chục một tháng, thì anh có thể ngấp-nghe được có con con gái áo trắng, quần lĩnh, khăn nhung, nước da bánh mặt, nhưng nếu lương anh chỉ có 15, 20 đồng thì anh đừng hòng mà ưỡng-ưỡng. Lúc đó anh chỉ có phép coi mắt có nào yếm nhất phẩm hồng, khăn mỏ quạ nâu. Đối với các cô ấy thì anh tha-hở được phép tự-do kén chọn.

Nhưng quyền tự-do ấy lại còn hơi bị hạn-chế bởi quyền tự-do của mấy ông... thầy bói. Mà các ông này thì tự-do lắm. Có vài đồng tiền trinh, và quyền số tử-vi, hay cùng lắm có quyền Niên-Lịch thông-thư trong tay là các ông đủ quyền tự-do kén chọn hay từ chối họ vợ chồng người.

Ngoài những điều hạn-chế nhỏ ấy, anh có quyền tự-do kén vợ, nếu anh đã được cha mẹ, anh em, họ hàng người con gái anh định kén bằng lòng cho anh lấy.

Thỏa-thuận cả rồi, là anh có quyền đi trâu cau, đi sêu, đi tết (không biết còn đi đâu nữa), đi đồ lễ cưới... Anh không dùng những quyền ấy nghĩa là anh không đưa đủ lễ là anh không dùng quyền tự-do kết-hôn của anh.

Kể cũng hơi lâu một chút, nhưng anh đã có quyền tự-do đời. Nhất là nếu nhà gái hay nhà trai có tang, thời anh lại càng có quyền tự-do đời.

Lấy nhau về, vợ chồng anh có quyền tự-do để con đẻ nối giới tông-đường, nhưng yêu nhau không phải là một cái quyền của vợ chồng anh, may ra thì miễn nhau mà không may ra thì vợ chồng anh có quyền tự-do khổ sở xuất đời vì nhau.

■ ■ Hội-viên thành-phố Saigon.

Vụ bầu-cử hội-đồng thành-phố Saigon kết liễu. Các ông nghị đã bắt đầu làm việc.

Ngờ đâu gần đây chính-phủ đệ đơn ra tòa án cai-trị Hanoi xin hủy chức đốc-lý Saigon của ông Casati, chức phó đốc-lý của ông Pargoire, Bœuf và chân hội-đồng của hai ông nghị về phái lao-động: ông Tạo và ông Thạch.

Tòa án lần vừa rồi đã làm ăn theo lời xin của chính-phủ, lấy cơ rằng các ông Casati, Pargoire, Bœuf làm việc nhà nước, và hai ông Tạo, Thạch đóng thuế một năm không tới 25 đồng bạc.

Nhưng các ông sẽ chống án sang Pháp. Mà về bên ấy, ít rá cũng hơn một năm mới xong...

■ ■ Khóc nước.

Học trò Trung-Hoa một trường đại-học ở Thượng-Hải đương dự định mở một tiệc trà và cuộc khiêu-vũ để mua vui lúc sắp tốt-nghiệp ra, bỗng tiếp được một bức thư cảnh cáo cho họ hay rằng lúc này đang lúc nước nhà mắc nạn, đất mất người chết, (chính là lúc lo buồn, không nên bày trò chơi với nhau.

Nhưng đất mất, người chết mặc, hàng vui đã. Một chú Tàu kia nghĩ như vậy, nên hôm mở tiệc vui-về linh-dinh lắm. Tiệc sắp tan, bỗng có tiếng nổ vang, các cô các cậu học sinh bỗng nước mắt nước mũi chảy ra đầm-đìa, có nhiều người sùng,húp cả mắt.

Hỏi ra mới biết có người ném thứ đạn chày nước mắt để trừu bọn học-sinh. Thành-thứ bọn này muốn vui, cũng phải gượng mà chày nước mắt khõe ước trong giây phút, như những ngày quốc-sĩ, dân Tàu phải đứng lặng yên trong năm phút.

Nước mắt của bọn học-sinh kia thật là quý thay! Nước Tàu có những trang anh-hùng ấy, còn sợ Nhật gì nữa!

TU-LY

Bàn ngang

Một hôm lời được hiệp-truyện một ông sư. Ông nức-nở khen vua Lý-thành-Tôn là một vị minh chúa. Hỏi tại sao ông nói vì đức vua biết tôn trọng các hòa-thượng. Gần đây có một ông lại khen đức vua vì đức vua hay uống rượu, ngâm thơ. Sau hỏi ra mới biết rằng, ông ta là một nhà văn-sĩ ưa nghiêng bầu róc chồn.

Thân-phận người ta là thế: khó lòng không nghĩ đến mình được. Các cụ đồ nho, qua tuổi phong-dương, thường than-thở với nhau rằng phong-hóa đến đời bại. Hai ba mươi năm về trước, lúc các cụ còn trẻ-trung, mới thực là lúc mỹ-lục thuận-phong.

Mấy cô á giang-hồ về già, hết duyên, nghiêng đầu phần mốc mà đời mà đeo tiếc rằng lang chơi đời nay không bằng thừa trước: xưa họ chiều-chuông chỉ em bao nhiêu, bây giờ họ lại số-sang bấy nhiêu.

Người mình yêu con gái da ngà, môi son mà phấn, chắt trách được mọi họ cho da dầy, mắt trắng đã da đen bờ hồng là đẹp. Cũng chắt trách được những bà quan cho thân-thành cũng nhận lễ dút như các quan trên trần. Tình họ thế nào họ cho thân-thành cũng như thế. Vì phong-lũ bỏ biết thờ-phụng quí-thần, chắc hẳn quí-thần của họ có hai sừng và tai dài như họ.

Nhờ như mảnh bụi trong trời dẫu bao-la, lại cho mình là trung-lâm diêm của vũ-tru, sao họ lại khiêm-tôn đến thế, khiêm-tôn chẳng khác gì ông Nguyễn-công-Tiền.

TU-LY



— Anh thằng cháu nào thế ông?
 — Ấy anh « thầy tôi » lúc còn bé.

CHỨT NỬA THÌ...!

Xuong tho, toi hong thay tam-tham moi-met. Ra khoi nha ga, toi voi buoc len chiếc xe binh sát của đường rừng. Con ngựa người khoan lưng, verson cõ, cõ kéo lên khõ, cái đốc toàn đất đỏ.

Hồng Vân-Dinh, người bạn tôi, ở trước mặt đi lại. Tôi với xuong xe. Hai người cùng đi bố về nhà.

Hí đường chúng tôi chẳng hề nói câu gì nữa.

Tôi nhìn nhìn mấy giếng cây xanh lưa dưới bóng chiều, tư lý làm khoan-khoan vì được xa nơi thành-thị. Vân-Dinh đang tư-lý điều chỉ không rõ, nên mặt chàng cứ găm xuống đất.

Bất tỉnh chàng xưa nay ít nói, nên tôi không muốn hỏi điều chi.

Giờ vừa tới thì chúng tôi tới nhà. Vợ Vân-Dinh ra mời chào, cách đối-đãi vẫn tử-tế như mấy bữa trước.

Nửa giờ sau, chúng tôi ngồi ăn cơm dưới ánh sáng chõi lọi của ngọn đèn măng-xông, nói truyện rất vui-vẻ. Tuy vậy, hai vợ chồng Vân-Dinh hình như trong lòng có sự gì bí mật để lộ ra nét mặt, khiến anh tôi phải để ý. Cách cử chỉ của cái tiểu gia-đình ấy không có vẻ mãn-mã như trước, song đối với tôi — vẫn thân mật như thường.

Rồi khi đã vào buồng ngủ, Vân-Dinh theo tôi vào, sẽ nói thêm:

«Chắc anh cũng lấy làm lạ cho chúng tôi. Đối với anh, tôi cũng coi như người nhà — vậy xin nói rõ để anh biết: tôi và nhà tôi sắp xin ly-di...»

Tôi ngạc nhiên:

«Ồ! có lẽ nào! điều chi mà sinh ra câu truyện lạ ấy!»

Vân-Dinh, nét mặt vẫn điềm-đam:

«Cũng chẳng có điều chi. Nhưng cần ngộ và thời gian, — phải, anh đã rõ, — làm cho chúng tôi có cái ý kiến ấy!»

— Thế bác gái có bằng lòng không?

— Chúng tôi đồng ý.

Đêm hôm ấy, tôi ngủ không yên giấc. Cái việc sắp làm chia rẽ cảnh gia-đình của đời bạn trẻ nó chẳng làm cho tôi được yên lòng.

Mờ sáng hôm sau, Vân-Dinh đã gọi tôi dậy để sửa soạn đi săn hươu. Tôi bắt đầu phải nhận lời: mình chẳng phải là tay thiện xạ! Và lại súng vác vai mà chạy nhảy qua đồng, qua núi để đuổi con thú là một sự rất vất vả. Tôi muốn cho con vật được sống hơn là thấy nó quần-quai trên rừng máu đỏ, sau phát súng nổ của người đi săn. Vì thế, tôi chỉ đi săn hươu ở gần nhà, nơi có nhiều con hươu mới đi săn được. Vì thế, tôi tự thấy khó chịu, khó chịu vì cuộc đi, sau này chẳng đẹp lòng cái ý muốn của tôi.

Bấy giờ sáng, chúng tôi bắt đầu vác súng ra đi. Vợ Vân-Dinh ở vùng này đã quen, nên cũng đi theo, mang thêm các thức ăn và đồ giải khát. Tôi quay lại nhìn: lúc này nắng có một vẻ đẹp lộng-lẫy, khác hẳn với con gái tình thành. Hai chân đi gầy trắng để cao xa, thoăn-thoắt trên con đường đá sỏi.

Rồi chúng tôi theo hàng một mà trò qua sườn núi, đi qua một cảnh đồng hồ không. Một giờ sau, khi tới khu rừng rậm, đất toàn là đá vụn nát ra. Hồn bề im lặng, ngoài giọt nước suối róc-rách có âm trên tầng đá. — Một tiếng chim hót phía xa như họa nhíp với trái tim đang đập mạnh. Chúng tôi rón rén đi từ-từ. Bỗng Vân-Dinh dừng chân lại, chỉ tay xuống đất rồi sẽ nói:

«Mày quá, vết chân hươu đây rồi!»

Chàng lập dạn, sẵn sẵn vác súng đi trước.

Một sự không ngờ đã làm cho tôi được trông thấy một cảnh tượng in mắt trong trí nhớ, không sót một mảy may.

Trước mặt, độ non một trăm thước, một con hươu — đôi sừng rất dài — đang uống nước ở bờ suối, quay lưng về phía chúng tôi. Tuy có người gần đấy mà nó không biết.

Vân-Dinh đứng ngắm, tay mó vào cõ. Một phát súng nổ. Bỗng một con hươu khác — chúng tôi không nhìn thấy từ trước — đột nhiên nhảy sỏ ở bụi cây cạnh đấy ra, rồi đâm thẳng vào phía dạn nỏ. Hình như dạn trúng phải vai, nhưng cả hai con cùng chạy trốn nhanh như tên bắn.

Vân-Dinh thấy mất thì tức lắm, mắt tròn lên rồi rồi chạy chúng tôi cùng đi đuổi chụp lấy được. Tôi quay lại hỏi:

«Bác gái, liệu có theo được không?»

Vợ Vân-Dinh từ này đến giờ vẫn đứng vững, mắt nhắm nhắm nhìn phía hươu chạy, sẽ mỉm cười gật đầu.

«— Nào, ta đi thôi!»

Chúng tôi lại phải rầy gai, phá bụi mà lấy được. Đuổi th o.

Nửa giờ sau, vừa ra khỏi giếng cây xanh, tôi mới gõ đất nhỏ, chúng tôi bỗng dừng cả chân lại!

Dưới chân gò, con hươu mà chúng tôi lấy đang uống nước ở bờ suối, liếm chỗ bị thương cho con đã bị nhều phát đạn tin phải vai.

Mấy vết máu chảy dài trên lưng làm hoa óng cả mũi vàng nhạt của bộ lông bóng mượt. Con bị thương đáng là con cái, ngược mắt long lanh nhìn con đực.

Tôi quay lại hỏi:

«Thế nào, anh Vân? Liệu đi chứ!»

Vân-Dinh nhìn hai con hươu không chớp.

miệng giả lời:

«Anh chẳng trông thấy gì! Phải, thì ra đây là hai vợ chồng».

Vợ Vân-Dinh cat giọng ròn ròn:

«Đầu, cho tôi xem».

Vừa rút cầu, hai con vật cũng vình mình, rồi bỗng nằm yên mà nhìn chúng tôi không chớp.

Một phút, con đực đứng thẳng bốn chân dậy, nhưng con cái vì vết thương đau quá, nên không đứng lên được. Hai chân trước vừa nhấc lên lại khuỵu ngay xuống. Con đực liền cúi đầu, dường hai chiếc sừng ra phía trước để đỡ-phòng.

Cả đôi tôi, có lẽ không có sự gì làm cho tôi cảm-động bằng một cái cảnh-tượng con hươu cái đang ngẩng-ngoài, nằm dưới chân con đực, muốn tìm cách mà bảo hộ cho nhau.

Rồi hai con đực đã ngoảnh lại định chạy trốn mà không muốn rời bỏ con cái. Sau cùng hình như cái ngạc-nan đã gặp quá, nó đành phải từ-từ lùi bước, mắt vẫn nhìn chúng tôi không chớp, chỉ sự phát súng nổ (Con cái bỗng được chồm ngay dậy, rồi cầm đầu mà chạy biến vào rừng).

Một lúc sau không còn thấy bóng hai con đầu rã.

Chúng tôi quay về. Giọng đường không ai nói nữa câu. Tất nhiên trạng vừa xảy ra trước mặt tôi chưa có hết sức mà b ãi làm cho chúng tôi yên lặng.

Sau bữa cơm hôm ấy, Vân-Dinh cầm tôi lại, rồi đặt ra chỗ vắng mà bảo thêm:

«Anh Vũ! những câu tôi nói hôm qua đều bộ đi hết đấy! thế là xong».

Tôi lại một lần ngạc-nhiên:

«Sao vậy anh? Không ly-di nữa chứ?»

Mặt rầu rầu, Vân-Dinh cái giọng hơi run:

«Đấy, anh xem, ở giữa đám thú vật cũng có nhiều cái hay, nhưng cũng có cái lợi. Vì nhiều khi ta tự lấy làm hổ thẹn mà sinh ra làm người».

VU-DINH-THAO



Gửi mấy lời hỏi thăm cô Cả Mỗ. Có làm sao bỗng chốc tắt âm hơ? Ba tháng nay, coi tựa mặt năm giờ, Lá thắm chẳng thấy chời Giọng nước ngược. Khúc lão-mai, quả chùa Hương xuân trước, Ta nhớ mình thường pha nước uống-chơi. Dần dề, nay đã hết veo rồi. Còn biết lấy chi người lòng tưởng-nhờ.

Muốn gặp-gờ biết làm sao gặp-gờ? Muốn đi tìm, nào biết ở đâu tìm? Biết dò đầu tâm cá bóng chim? Tình nhân thế, cõ-kim cũng lạ! Thay ngòi bút, thảo tình thư một lá. Trách ai rằng: lòng sao quá thờ ơ! Bấy lâu nay vắng về tin thơ. Khiến ta lưỡng vãn vơ... vơ vẩn. Ngồi ngắm-nghĩ một mình lần thẩn. Hay là mình lại giận chi ta? Hay gồm sự-từ tình Hà...? TỨ-MỠ

Bài văn cháu thuộc phien

Tôi cháu bà Chúa Á-Phiên. Quê Bà bên Ấn-độ, về miền Á-châu. Đệ tài Bà khắp mặt hoàn-cầu, Nhưng đại đa số là ở nước Tàu với nước Nam.

Bà lên cõi Trần-trùng-trị nhân-gian. Diêm-vương phong sắc đệ tam hung-cha. Bà bắt đồng khắp mặt quan dân, Khách quần-thoa Bà cũng tuyền sung quán làng Nghiễn.

Bà ngự khắp mọi nơi thành-thị, làm-tuyền, Con-công lập tinh cần chuyên phụng-thờ. Chỗn phong-lưu, nệm gấm, rủ là. Tàu lục-lãng, xe cam-lộ, tiếm bạc, hộp ngà sênh-sang.

Nơi cõ cùng, giường chõng chiếu nan, Xe hoi, lọ câu cũng phải đèn nhang đêm ngày.

Bà có phép thần-thông biến-hóa lạ-lùng thay. Khiến người cưỡi gió đi mây chập-chờn.

Cơ nghiệp kia dù ba vạn chín ngàn, Bà cũng làm cho tan tác ra làn khói sanh.

Mia ruộng xầu, trâu nái, sênh-sênh. Bà làm cho chui tuột trong lo sanh như chơi...

Kẻ tài trai, sức rộng, vai giãi. Bà làm cho rụt cổ, so vai, dị hình!

Có gái thuyền-quyên nhan sắc hữu tình. Bà làm cho môi thâm, mắt trắng, mặt sanh, nanh vàng...

Đại trượng-phu khí phách giọc ngang. Bà làm cho đoán chỉ, nhụt gan anh-hào.

Bà hại người chẳng dụng gươm đao, Cờ ra Bà lại buộc vào như không.

Uy-quyền Bà lừng lẫy phượng Đổng, Thục đáng vì Thượng-Đẳng Tồi-hung Nữ-Thần!

Nay nhân tiết hạ, ngày tuần. Sám sanh lễ vật kính dâng vì thiêng. Tấu lạy Châu Bà rất mực linh-thiêng. Xin Châu Bà làm phước qui-miền cõ hương... TỨ-MỠ

Namthai



Các nhà đóng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, sáp, sơn tây, v. v. Muốn cho tinh xảo đúng như hàng Âu Mỹ, xin chú ý đến nhà máy Nam-Thái (Kham-Tháo) Hanoi chuyên môn chế tạo các thứ hộp, nắp chai, đồ mọi kiểu tối tân bằng kim khí.

Jeunes amis

Par ce temps de crise, Si vous voulez choisir un établissement scolaire. Qui se soit distingué durant ses quatorze années d'existence, par un travail méthodique et assidu, toujours couronné de succès; Qui vous distribue un enseignement profitable avec la collaboration des professeurs des plus compétents, licenciés, bacheliers ou diplômés de l'Université Indochinoise; Qui, par suite de la compression de tous ses frais généraux, soit arrivé à vous accorder une réduction importante sur la rétribution scolaire. Venez vous faire inscrire aux

Cours de Vacances à l'École THANG-LONG

Cours de préparation au diplôme E. P. S. F. I.	4\$00
Cours de préparation aux divers examens et concours aux écoles primaires supérieures.	2.50
Cours Supérieur	2.00
Cours Moyen	1.50
Cours Élémentaire	1.20
Cours Préparatoire et Infantia.	1.00

Ouverture 26 Juin 1933

TU' CAO...

Thiếu-nữ Hoa-kỳ.

Ở nước Mỹ, nhiều cô con gái làng mạc lắm.
Cố đến hơn hai mươi vạn cô bé nhà đi chơi phiếm các nơi, đua nhau phóng-tung và ăn tiêu xa-xi. Nghe đâu chính-phủ Mỹ đã ký nghị-định bắt các cô vào một túc-xá lớn, cưỡng bách các cô phải làm việc.

Hạng gái làng-mạn ở bên ta cũng nhiều như ở bên Mỹ. Có người lại báo các bà tham, bà phán thường cũng vô nghệ-nghiệp cả.

Những người ấy có mắt mà không biết trông. Các bà có nhiều công việc lắm chứ! Bởi được cái môi cho đỏ, đánh cho má được trắng, vụn cái áo cho xinh cũng là một việc nặng-nhọc có khi đến nửa ngày mà chưa xong. Đây là không kể những công-việc nặng-nề khác, như đánh bạc, đi chơi mát, nói truyện gẫu.

Ông T. B. H. với cô N. T. G.

Ông T. B. H. một sinh-viên trường luật, nhân lúc hững hờ tay lười son-nề tặng thầy giáo và bạn gái đằm.

Có xưởng phải có họa. Cô N. T. G. cũng nhân lúc hững, bắt-chước ông T. B. H. làm son-nề tặng vu-giả nhà cô gửi dâng Phong-Hóa.

Xem bài son-nề của cô, ông T. B. H. đã không nhận cô làm đồ-đệ trong làng thi ca (ông khờ tình quá, ông T. B. H. lại còn viết bức thư ngỏ cho cô

N. T. G. trong báo Đông-dương tiến-bộ, báo cô phi-báng ông, báo cô làm mất cả danh-đức của phụ-nữ, vì cô như con rắn-độc nấp ở dưới cây hồng-hoa mát và thơm.

Ông T. B. H. báo ông là người thành-tâm thực-thà kính cần thờ-phụng phụ-nữ. Vàng thì thành-tâm kính-cần thờ-phụng phụ-nữ Ông T. B. H. lại báo ông lễ-phép Vàng thì ông lễ-phép. Nhưng có lẽ đối với cô N. T. G. ông lễ-phép nhất.

Nhưng ông là một «tràng con trai khờ-sở» hay cô N. T. G. là cô con gái rắn-độc, cái đó còn phải nhờ ông Nguyễn-công-Tiểu khảo-cứu hộ. Bấy giờ chỉ biết rằng ông dùng nhiều chữ to-tát quá: như chữ hủy-báng, hay phi-báng, hay sấm-báng (diffamation). Cô N. T. G. có đọc đến chữ ấy cũng phải đỏ-mô-hôi hột, mở đạo-luật ngày 29 tháng 7 năm 1881, xem điều thứ 29, rồi ngửa mặt lên trời mà than rằng: — Ông T. B. H.! Ông ở trường luật thật đấy ư? Than ôi! Ông có học luật thật đấy ư?

Rùa ở Thuận-an.

Mới đây ở bãi bèo Thuận-an gần Huế, có một con rùa trôi rạt vào bãi cát. Bọn đánh cá trông thấy xúm lại xem: quả là một con rùa lạ.

Đầu con rùa này lớn mà thẫm, chân đen có đốm vàng, trên mai có 7 vân rất đẹp, mai dài tới hai thước tấc.



DONG SON

- Cái anh bán xe lão thật! Thế mà giám cam đoan với mình rằng - cái xe này ông đi mười năm không việc gì!

...DEN THAP

Bọn đánh cá lấy giáo-mác đâm con rùa ấy. Một người thương tình dấy nó xuống hồ cho nó bơi đi.
Hoài của, giá cho ông N. C. Tiểu biết tin thì có phải ở dưới bể từ nay giờ đi mất một con rùa, mà ở Thủy-tiên-tràng từ nay giờ đi thêm lên một con rùa không?

Có lẽ lúc đây con rùa xuống bể, người kia nói thầm vào tai nó rằng:

— Bơi mau đi, kéo ông Tiểu ông đến ông đem về Hanoi thì lại phải đốt đầu, đốt đuôi.

Có người bảo vì thế mà nó bơi mau lắm, trong giây phút đã không thấy đầu nữa.

Thật là từ đó có ông N. C. Tiểu, mới phát ra một cái dịch rùa lạ.

TỬ LY

Hai hào chí.

Người Nhật-bản họ không như ta. Một đêm kia ở kinh-thành Paris, một người Nhật bị một bọn thợ thuyền đón đánh trong một cái ngõ hẻm tối-tăm... Chợt có hai người Nhật làm thợ, cũng vừa đi qua đây, thấy người đồng-loại trong bước nguy, họ chẳng quản bèn địch nhiều người, liều chết xông vào đánh gỡ cho người kia, rút cục ba người cũng bị thương đau....

Những thủ đoạn nghĩa-hiệp như thế của người Nhật nhiều lắm, không kể xiết, và cái can-đảm của người Nhật

đã bắt cả thế giới kinh phục....
Người Nhật nào cũng vậy đều coi là phạm một lỗi nhơ-nhuốc nếu khi trông thấy một người yếu bị kẻ mạnh đánh mà không vào can thiệp....

Cách đây ít lâu, ở hải cảng Nagasaki bên Nhật, một người cu-ly xe chạy vào thưa với quan coi cảng rằng có một người ngoại-quốc đã đi xe của hắn đến bến tàu, vì vội lên tàu sắp cất neo mà quên không trả hẳn hai hào....

Sự bất-bình, tuy nhỏ mọn, nhưng không muốn cho ai được phép khinh thị người Nhật-bản, viên quan coi cảng liền hạ lệnh cho một chiếc chiến-hạm lập tức phải đuổi theo cho kịp chiếc tàu kia, để bắt người đi xe kia phải trả lại số tiền....

Trên bể mệnh-mạng, những hành-khách ở trên chiếc tàu đều lấy làm lạ thấy đàng xa một chiếc chiến-hạm, pháp-phời cờ « mặt giời » rẽ sóng tiến đến rất mau....

Mọi người đã hồi-hợp tưởng có một sự gì quan trọng đáng lo.

Rồi họ thấy một viên quan thủy-binh Nhật đi xuống đến giáp chiếc tàu, leo lên tìm quan chửa tàu còn đang ngỡ-ngác, chào một cách rất lễ-phép rồi cung kính nói rằng:

— Thưa ngài, trên tàu này có một người hành-khách, lúc đi xe ra bến, đã quên không trả tiền người xe một số tiền là hai hào....

VIỆT-SINH

HỒN BƯỚM
MÔ TIÊN
SÁCH IN
THANH SÁCH



Có sửa và thêm vào nhiều đoạn.

In rất đẹp.

Xuất bản một số có hạn.

Ai muốn mua xin gửi thư trước. Khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân.

ĐỘC GIẢ BÁO
PHONG HÓA

ai ai cũng nên có trong tủ sách một cuốn:

**HỒN BƯỚM
MÔ TIÊN**

Một nhà chuyên nghệ
Tơ lụa bán-Sứ và
thay đổi các mẫu
áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các mẫu áo xam
ra nhạt hay lại ra màu mỡ
gà để dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và
phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lụa
khô rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon,
lương thâm các hạng, nước
thắm không phai.

Có một thứ lụa chon và một
thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cửu hỏi tại số 50 Hàng Cót
nhà LE-QUANG-LONG,
không ngại nhăm phải
hàng xấu hay giá đắt.

Một quyền sách có ích

ÂU-HỌC PHÁP-TỰ TÂN-THU

Có trua sãn nghĩa và cách đọc chữ tây bằng quốc-ngữ. Sách dạy nói tiếng tây.
Dạy văn tây, dạy cách đọc chữ tây cho đúng. Thuộc văn quốc-nữ rồi dùng quyền sách
này học một mình cũng đọc được chữ tây. Có 26 hình vẽ, in chữ nhơn cho học-trò dễ đọc.

Của M. ĐẶNG-ĐÌNH-HƯƠNG
Giáo-viên trường Yên-Phu, Hanoi, soạn

Lisez :

L'Ami de la jeunesse studieuse

Bulletin pédagogique publié par une réunion de professeurs
Abonnement : un an 1\$80.
DIRECTION : 12, Avenue Beauchamp — Hanoi.

N. B. — Un numéro de "L'A. J. S." est offert gratuitement sur demande. Ecrire à
M. Bui-can-Chuong — Directeur.

Tam-hùng chế-độ
(Le Trimmwrit)

Ba thứ hàng của hiệu Văn-hóa phát-hành, thứ
nào cũng có giá trị đặc-biệt, nếu có thể gọi là
tam-hùng.

Đầu Linh-biến đũa, có 5 hàng, từ 5 xu đến
0\$80.

Đầu Linh-biến nước, chỉ ra một hàng ở 15
mỗi lọ.

Brillantine Văn-hóa (trong sách, chải đẹp
mà mịn, vuốt tóc rất trơn và đảm mà không
nhớp, dùng trong 48 giờ mà tóc vẫn không xơ).

Giá bán... 0\$40 mỗi lọ

Làm đại-lý và mua buôn, hoa-hồng rất
hầu.

Tổng-đại-lý :

Tại Nam-định, Thái-bình Ninh-bình :
Thành-Chương, 4 phố hàng Sắt Nam-định.
Tại Hanoi, Hải-phong và các hạt ở Bắc-kỳ :
M. Trương-trọng-Bình, Office, Indochinois
du Travail, 81, phố hàng Lọng, Hanoi.

Tổng-phát-hành
VĂN-HÓA
(M^{no} TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN)
77, Rue Gia-long — Huế

Truyện-ngắn

THÁNG NGÀY QUA

Của BẢO-SƠN

Đầu tiên, về phía trông ra vườn, một cái vườn trồng toàn roi. Minh và Giao cầm-cui ngồi học.

Bấy giờ đã quá trưa. Trời trong biếc, trên giàn thiên-lý, mấy trùm hoa sẽ đơm trước gió, một vài tiếng gà gáy xa-xa.

Giao đang học, tự nhiên thấy có cái cảm-giác rất lạ, chàng không ngừng dẫu lên mà biết chắc có người đứng nhìn chàng. Giao gấp sách lại, quay mặt ra phía vườn thì thấy vợ bạn đường dậm-dậm nhìn mình:

— Hừ via! chị Minh! Tôi thoáng thấy bóng trắng-trắng tôi lại ngỡ là ma.

Người vợ trẻ của Minh hơi có ý ngượng vì thấy Giao bắt gặp mình nhìn trộm, mỉm cười nói chừa.

— Hai anh em học chăm quá, người ta đến gần mà không biết.

Lúc bấy giờ nàng đứng dựa vào đầu cái ghế dài, như có vẻ mỏi-mệt, cặp môi hơi hé, hai gò má phơn-phớt đỏ và đôi con mắt trong-trẻo, sáng-sủa như ánh nắng rực-rỡ mùa hè. Nàng có cái vẻ đẹp lộng-lẫy quá, khiến Giao không dám nhìn lâu, nhất là không dám nhìn hai con mắt của nàng, hai con mắt huyền bí như có cái mãnh lực vô hình làm cho Giao rợn-rợn, nao-nức cả trong lòng.

Nàng đưa ra mấy cành hoa nhài và bảo chồng:

— Đây này, cây nhài hôm nọ tôi mua ở chợ về, có hoa rồi đấy, cậu lấy cái cốc cho nước vào để cắm hoa.

Minh, mắt vẫn để vào sách, nói:

— Tôi rất ghét cái thứ hoa nhài. Ngửi nó dâm ra rức đầu.

Nhưng Giao thì không nghĩ thế. Chàng hiểu vì có gì người vợ Minh đem hoa đến, chàng cảm động. Từ hôm nói chuyện với Minh rằng ở trên đời chàng không thích hoa gì bằng hoa nhài, thì chàng thấy vợ Minh mua ngay cây nhài về trồng trong vườn, tưới sỏi sân-sóc đến luôn-luôn. Hôm nay cây nhài non mấy bông hoa đầu, vợ Minh ngắt hoa có cái ý nghĩa gì, Giao đã hiểu và cảm động vô ngần. Chàng muốn ngừng lên nhìn vợ Minh để tỏ ý cảm ơn mà chàng không dám.

Đã hơn một tháng nay, Giao có sức trông lại với cái sức mạnh của ái-tình nó như ngọn sóng muốn lời cuốn chàng đi. Chàng mới có mười bảy tuổi, cái tuổi còn non nớt lại gặp ngay một mối tình mãnh-liệt mà eo-le.

Tuy Minh hơn Giao những bảy tuổi mà hai người cùng học một lớp ở trường Trung-học. Giao trọ ở nhà một người quen trong làng... nhưng vì bên nhà Minh có vườn mát-mẻ nên thường hay sang cùng ngồi học với Minh, nhân tiện chỉ bảo giúp Minh, vì Minh học lực rất kém. Thế rồi, ngày một ngày hai, khi đi lại, lúc ra vào, Giao cảm vì cái sắc đẹp rực-rỡ của vợ Minh, mà xem chừng vợ Minh cũng cảm vì cái tình ngây-thơ của một cậu học-trò còn trẻ tuổi đối với mình.

Nhưng hai người cùng sợ, cùng rụt-rè, tuy không dám tìm cách để gần nhau, nhưng cũng không nở xa nhau, cứ để mặc cho cái mùi hương nguy-

hiềm của ái-tình nó mê đắm cả hai người.

Giao biết, biết là có một ngày kia chàng sẽ phạm vào tội-lỗi đối với bạn, chàng biết là sẽ làm một việc rất xấu, nên chàng hết sức trông lại. Có khi chàng cố giữ mình hai, ba ngày không sang nhà bạn, nhưng cái vẻ đẹp kia, đôi má hồng, hai con mắt sáng kia như có sức mạnh bất chàng không thể nào quên được. Giao lại sang, tự an-ủi mình: ngắm một người đẹp đã tội-lỗi gì đâu mà ngại.

Cứ mỗi lần Giao sang ngồi học với Minh thì người vợ hay lán-la đến chỗ hai người nói chuyện vơ-vẩn. Có một lần Giao sang học bên nhà bạn, thấy cửa đóng, gõ thì người vợ mở. Nàng thấy Giao thì làm ra bộ ngạc-nhiên:

— À anh Giao! Tôi lại tưởng có người đến hỏi nợ, đã lo!



Rồi nàng cười, cười tí đi, đôi má lại càng đỏ, hai con mắt lại càng trong, khiến cho Giao cũng-quit, không biết nói làm sao. Nàng vừa cười vừa nói:

— Hôm nay, anh Minh đi vắng!

Rồi nàng nhìn Giao như dò ý-tư. Giao vội nói:

— Thế thì tôi về thôi, mai sang.

— Về nhà bực chết, anh cứ vào mà ngồi học...

Rồi nàng về nhìn lên cây, về tay nói một cách ngây thơ như đứa trẻ vui mừng:

— Roi chín rồi, để tôi lấy sào chọc mấy quả anh ăn. Ngọt, ròn, mát như đường phèn vậy.

Nàng vừa nói vừa chép miệng, rồi làm bộ như nuốt nước bọt thèm, nhìn Giao cười.

Giao nhìn lên cây roi thấy trong đám lá xanh mấy trùm quả nặng trĩu, sắc da mát và hồng, như muốn trêu rục người ta hái xuống mà ăn ngấu ăn nghiền, lại nhìn đến người đàn bà đôi má hồng tự nhiên trong trí chàng nảy ra một sự so-sánh, so-sánh trùm quả ngon với người con gái đẹp. Trong lúc say đắm về cách cử chỉ của nàng, Giao không nghĩ gì cả, nhưng Giao sợ, sợ không thoát khỏi! chàng biết chàng như con cá

riếc con đũa mắc vào lưới, không tài nào ra thoát, nhưng cũng rẩy rủa trước khi chịu khuất phục.

Giao cầm đầu đi thẳng vào trong nhà, ngồi giờ sách ra xem, nhưng không tài nào đọc được một chữ.

Một lát vợ Minh đi vào, tay cầm một trùm roi, tóc sỏa cả xuống má, nhìn Giao hờn-hờ.

Giao đứng ngay đây, thì nàng cũng vừa bước lại gần sát bên cạnh, bốn mắt gặp nhau. Giao nhìn nàng thấy nàng đôi mắt khác hẳn mọi khi: cặp môi nàng mấp-máy, dưới tấm áo mỏng, ngực nàng phập-phồng, hai con mắt nhìn dằm-dằm vào chàng có vẻ lảng-lơ, đờn-đờn như đắm tình.

Một lát, nàng sẽ nói: mời anh xoi roi...

Lúc bấy giờ Giao như người mất hồn, mặt nóng bừng, không nghĩ gì nữa, như bị hai con mắt đẹp huyền bí của nàng làm té-mè... Giao khẽ để

chàng không nghĩ tới. Chàng nếm quả roi xong, quay lại thì thấy vợ bạn đường nhắc bức màn, bước vào vào nhà trong như người đi trốn. Giao thờ đái, cặp sách về nhà trọ, mà từ đấy, chàng không tới nhà bạn nữa.

Bấy giờ sáng, trong bảy năm đó vì việc nhà, Giao phải each buet làm Hanoi, phiêu-lưu, nay đây mai đó trên đường đời, chàng đã gặp biết bao nhiêu là nữ-nữ, nhưng chàng không sao quên được người xưa.

Bấy năm sau, nhứt dịp về Hanoi, chàng thuê xe xuống làng... để thăm bạn mà chàng phải xa cách, mà nhất là thăm người mà bảy năm về trước có cái sắc đẹp đã làm rung động tâm linh hồn ngày thơ của chàng.

Tình cờ lúc đó lại vừa đúng tháng sáu, đúng mùa roi chín.

Tuy đã lâu năm, nhưng chàng nhận ngay được ngõ vào nhà bạn, cái cổng gỗ hay gió đã cũ, mấy cây roi có to hơn, nhưng trong đám lá xanh mấy trùm quả nặng trĩu vẫn một sắc da mát và hồng như trước.

Chàng gõ cửa, thấy trong nhà có tiếng người đi ra. Cửa mở, một người đàn bà, tay bế đứa con, thấy Giao, buột miệng kêu:

— Anh Giao!

Nàng nhận ngay ra được cái học trò, bạn học của chồng trước.

Nàng mừng quá, chỉ nói được thế thôi rồi đứng nhìn Giao từ đầu đến chân. Nhưng Giao trông nàng lấy làm lạ ngạc nhiên, hơi ngỡ-ngờ, chàng lãnh đạm hỏi:

— Bác gái có nhà không, bác?

Nàng vừa cười then cửa vừa nói:

— Nhà tôi đi vắng.

Giao bước vào thấy cảnh sắc vẫn nguyên như cũ: vẫn giàn thiên-lý ở đầu nhà, dằm trùm hoa nở, vẫn cái án thư, hai cái kỷ ở đầu hiên, chỗ mà chàng vẫn ngồi học với Minh năm nọ.

Lúc người nói chuyện, bỗng nhìn với vợ Minh, Giao có ý ngắm kỹ nàng vì Giao không rút-rút như trước mà không dám nhìn lâu nữa — nhưng bây giờ còn dẫu cái đẹp nồng-nần, còn dằm đôi má hồng, hai con mắt trong-trẻo sáng-sủa như ánh nắng rực-rỡ mùa hè.

...Tháng, ngày qua... sắc đẹp tàn...

Nàng thàn-thơ nói: Chồng thất! mới ngày nào, bây giờ đã...

Nàng ngừng nhìn lên tường thấy bóng mình in trong cái gương to để đây, cái bóng một người đàn bà bằng tuổi, không có gì là vẻ thanh-xuân, nàng tránh tường tới cái sắc đẹp lộng-lẫy khi xưa nay đã tàn. Nàng nhìn Giao, Giao nhìn nàng, hai người cùng một ý nghĩ như nhau.

Nàng buồn rầu, nhắc lại:

— Chồng thất!...

Rồi nàng có gương làm bộ vui tươi, bảo Giao:

— Bác đến may quá, vừa đúng mùa roi chín... để lấy mấy quả bác xoi.

Giao ăn roi nhìn nàng nói nửa đùa nửa thật:

— Roi vẫn ngọt, vẫn mát như đường phèn... nhưng bây giờ không có sâu nữa.



CUỘC ĐIỂM BÁO

NGHĨ LẦN THẦN

Bức thư ngỏ của ông T.B.H. gửi cho cô N.T.G. (Đông-Dương tiến bộ số 12).

Ông T.B.H. hẳn thơ lai láng tức thì làm bốn bài đoán thi bằng chữ Pháp để chúc tụng bốn người yêu qui.

Cô N.T.G. cũng lai láng hẳn thơ, nhưng nhìn chung miêng chỉ thấy có vù giả, nên cũng tức thì làm một bài «son-né» bằng tiếng Annam để chúc tụng.

Câu truyện chỉ có thể, mà ông T.B.H. phải giận dữ, phải lớn tiếng kêu trời, kêu đất để cho cô N.T.G. đã vu xam ông một cách hèn hạ (basse diffamation), đã xam báng đấng sau lưng một cậu con trai khờ sớ (diffamer par derrière un pauvre garçon). Khốn nạn! tôi-nghị!

Tôi chẳng bình gì có N.T.G., nhưng tôi đọc đi đọc lại ba, bốn lượt bài thơ của cô, vẫn không thấy có xam báng ông T.B.H. ở chỗ nào, vẫn không thấy một đoạn nào, một chữ nào đã động đến ông T.B.H. cũng là «đời tư, đời công, đời văn-chương, đời mỹ-thuật» của ông T.B.H. cả. Chả hiểu vì lẽ gì mà ông T.B.H. lại phát khùng, lại xử khiếm nhã với một cô trợ-bút của chúng tôi, và bảo cô làm mất danh-giá cả đoàn-thể phụ-nữ được!

Ông T.B.H. ơi! Muốn nói truyện với cô em nó thì cứ ôn-tồn, dịu-dàng mà nói, đừng sùì bộp mộp ra như thế, kéo rồi độc-giả lại không biết rằng trong hai người ai là «con rắn độc ở dưới gốc cây hồng», có N.T.G. yêu-điều họ hay ông T.B.H. cau có kia.

Có thực mới vực được đạo
Ai bảo làng báo ta không chia ra phe họ đảng kia là người ấy làm.

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
cố gì.
HIỆU XE
Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp - Hanoi

Ít lâu nay, ai là người có trí quan-sát chắc-chắn cũng trông thấy rõ-ràng hai phái:

Phái Trần-Đất và phái Phước-Cương.

Hai phái hát cái-lương trong làng báo?

Hẳn chữ! hai phái to lắm. Một phái bênh gánh Trần-Đất thì có các báo Đông-Pháp, Thực-Nghiệp, Đông-Phương, và một phái đem hết tài lực tâm-hồn ra hộ vệ gánh hát Phước-Cương: đó là Ngọ-Báo và nhà tài tử Côn-Sinh.

Phái làm vây cánh cho gánh Trần-Đất và có Phùng-Hà thì tha hồ mà ca tụng cái tiếng hát véo-von, cái giọng lằng-lơ nhí-nhảnh, cái nhạc điệu Hồng-mao, Pháp-lan-tây, Y-pha-nho, Ý-đại-lì, v.v.

Phái trợ lực cho gánh Phước-Cương và có Năm-Phỉ thời chỉ tâng bốc cái rương buồn tâm-lý của cô đào chứ không thêm đã động đến cái tiếng hát mà «người béo thì giọng đất cũng béo» (lý luận lắm!), Nhất là Côn-Sinh không quên nhắc tới cuộc du lịch của cô Năm-Phỉ ở bên Pháp. Cuộc du lịch ấy rất có can hệ đến giọng hát của cô đào!

Chủ những tờ báo ấy có tài bênh vực quyền lợi như thế thì nay có vận động mà ra làm nghị-viên.

Khá dấy! Vì ta đã thấy ở viện có ông bênh vực dân có ruộng, ấy là ông nghĩ có ruộng, — có ông bênh vực quyền lợi dân có thuyền vận tải: ấy là ông nghĩ có thuyền vận tải...

Vậy thì nếu các ông chủ báo bênh vực quyền lợi hai gánh hát kia: ấy là họ có gì? có quyền lợi gì?

Nhưng mà cũng chả nên trách bọn họ:

— Có thực mới vực được đạo.
Không thực thì đạo điếc gì!

NHỊ-LINH

Ấy ai người yêu dân, muốn cho chóng biết và mau giỏi, nên kíp mua quyển
TÂN-ĐIỆU-CẨM
của M. HỒ-KIM-CHI soạn,
và nhà in Tân-Dân xuất bản

người ở trong có tiền cứ việc tự-do ăn ở trong.

Ông có ô-tô, ông tự-do đi ô-tô, ông muốn đi chơi ông tự-do đi chơi, ông muốn không làm gì, cứ đi do tùy ý ông tự-do.

Anh nghèo anh không có tiền, phải đi kéo xe, ai gọi anh, anh tự-do không kéo cũng

Kỳ trước tôi đã tìm ra những lẽ để tỏ ra một cách rõ rệt rằng ta bình đẳng, nay tôi lại cố tìm ra những lẽ đó để tỏ ra rằng mình tự-do nữa.

Kể ra cũng chẳng cần phải tìm nữa, vì những lẽ đó nó hiển-nhiên rồi.

Nhiều thi-tự-lâm, có khi lại nhiều quá.

Ông Hi-Đình tự-do cười một mình, có ai cấm đâu, mà những người đọc vẫn cũng được tự-do không cười, ai bắt!

Ông Phạm-vân-Bình vẫn tự-do viết báo để tặng lời khen ông Phạm-vân-Bình.

Ông Từ-bộ-Hứa vẫn tự-do viết thơ tây và cô N. T. G. tự-do viết thơ tặng vú già của cô.

Khi nào tôi đói, tôi tự-do ăn cơm, tôi khát, tôi tự-do uống nước, trong túi không tiền, thấy hàng cao-lâu tôi được phép tự-do đứng ngoài.

được, không có tiền, anh được tự-do nhia doi.

Ông Bương-Nhân bàn về triết-lý ăn có nói: tôi ăn, anh ăn, nó ăn, bây giờ ông cũng tự-do nói: tôi tự-do, anh tự-do, nó tự-do.

Nói tóm lại ai-ai cũng tự-do. Tôi cứ tưởng tôi không tự-do, ngũ đầu hôm nó ăn giờ bữa cơm, ông ban tôi vào thấy tôi dùng ngay đây, ông ta giờ tay với nói: ầy-ây! ông cứ tự-do cho! Tôi mới ngẩn người ra.

Con Nhất-Linh viết đến đây, dù mỗi tay nên cũng tự-do thôi không viết nữa.

NHẤT-LINH



— Sao mày chẳng để cho tao tỳ nào cả?
— Thì tao để mày trả tiền.

Rượu chồi rất tốt

Giá một chai: 1\$80 — 1\$00 — 0\$60 — 0\$25 — 0\$12
PHÚ-ĐỨC ĐƯỢC-PHÒNG — 509, Phố Khách, Nam-Định

L'Ecole THANG-LONG a l'honneur d'informer ses amis et les parents des élèves qu'à partir du 1^{er} Juillet 1933, elle confiera la Direction technique des Cours à M. Nguyễn-tuong-Tam, Licencié es Sciences (Enseignement) et la Direction morale de l'Ecole à M. Trinh-hồ-Thi, Licencié en Droit.

Elle espère, avec la nouvelle direction, pouvoir répondre à toutes les exigences d'une formation complète des élèves au double point de vue de l'Enseignement et de l'Education.

- Résultats obtenus par ses élèves aux récents examens:
- 1^o — au Diplôme de Fin d'Etudes Primaires Supérieures: 3 de reçus sur 17 présentés.
 - 2^o — au Certificat d'Etudes Primaires Franco-Indigènes: 18 de reçus sur 38 présentés.
 - 3^o — au Certificat d'Etudes Élémentaires Franco-Indigènes: 26 de reçus sur 28 présentés.

Nền dăng pháo VIỆT-NAM

hiệu Tường-Kỳ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

Bán tại hiệu TƯỜNG-KỶ

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố hàng Bồ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.
Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.



Tốt năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay để crepe, không chợt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:
VAN-TOÀN
95, Phố Hàng Đào, 95 HANOI

KẾT QUẢ CUỘC THI DOÁN NGƯỜI

Xin giảng nghĩa mười hai quân bài tổ tôm mới bằng 12 bài thơ sau đây của Tào-Thị và Tú-Mỡ.

Vịnh mấy quân bài tổ tôm mới.

Vừa mới tiếp được tờ Phong-Hóa. Bộ việc nhà mừng quá... giờ ra coi. Nửa trang đầu ai khéo vẽ vời. Tổ tôm mới định trêu ai mà chế riếu?

Trên đài múa, ở kia! Ông Ấm Hiếu. Người Sơn-tây, tên hiệu gọi Tân-Đã. Cùng ma-men đang buộc đèn già. Ôm bầu rượu để cho qua... hồi quân bách.

Ngồi bó gối như hình « bát-sách ». Phải nhà thầy làm phách dạy la-tanh? « Gà ba chân », nước òng Hà-thành. Lê-công-Đặc dịch danh là gà đờ!...

Giải manh chiều là-la dấu phờ. Nghề Tú-vi. nay có « bó » « Nho-tây »? Cầm chân gà, ông Vinh mãi lần tay. Quảng « năm các » mà nghe thấy khéo tán....

Làng tổ tôm ngâm ra thêm ngán. Đem « chí-chi » mà đổi giàng cụ bằng Hoàng? Sách bị đi thất thểu lang-thang, Chân cẳng bước, óc lại càng thêm « bi ».

Lạc chủ trại, Sa-la-Vanh tinh kẻ. Trá hình-thù làm kẻ... kéo xe thuê. « Tứ-vạn-xa », chàng vốn lành nghề, Dành cam phận lạc-lê trên mặt trận...!

Nguyễn-tiền. Lãng thôi đứng hờn giàng. Vội làm chi mà để bạn đến u nuôi? Cừ « lang-thang » nhậy-nhốt rong chơi. Có đôi bụng, lại vào ngôi bú ti!!

« Annam mới » tìm người tri-ký. « Nhất-vân-nương » ca kỹ nổi tài danh. Hết khen tài chàng Lãng, đến chàng Vành. Kim-chi khéo tán quanh và hót quân!..

Trên đường cái lang-thang vơ, vẩn, (2) Ngon đèn khuya (2), thơ-thần một mình ai? Bỏ nghề văn, chống gậy « đầu nai » Mạnh-Bồng muốn học đôi như Biền-Thước.

(2) Còn văn Mầu-châu văn-sĩ tác giả cuốn Ngon đèn khuya.

IX
Đường khoa-học lộ-dò lần bước. Càng ra tưởng uyển bác ta đây. Máu dàu mà đổi bát, lệ cho thay! Lột da rắn dích là thầy Công-Tiểu!

X
Phạm-huy-Lục, ông trùm dân-biểu. Vác phôi tìm mà đem biểu quốc-dân. Cỏ quán lòng, tay sách tập văn. Mỗi năm lại một lần sôi nhiệt huyết!

XI
Cụ cử Trạc, văn-chương khúc chiết. Vài vác thùng luận-thuyết rỗng tuếch! Nghe như kho « Văn-Học » cũng đườn. Phải kiểm chác tiếng Anh và tiếng Chệt!

XII
Nguyễn-trọng-Thuyết nào mấy ai đã biết. Chính là người Nam-Việt chính tông. Chuyên bán đũa xanh vỏ đỏ lòng. Tâm hào một nên không đất khách.

NGƯỜI TRÚNG THƯỜNG

Giải nhất: một bộ văn phòng từ bừa về

Cô Vũ-thị-Vinh
Học-sinh trường nữ Sư-phạm
51, Phố Hàng Nón — Hanoi
Nói đúng cả 12 quân bài

Giải nhì: một cái bút máy về:
Ông Đức-Thực
51, Phố Hàng Quạt — Hanoi
Nói đúng cả 12 quân bài. Không trả lời câu hỏi phụ.

Giải ba: một cái bút máy về:
Ông Nguyễn-Thạch
Làng Liên-tri (sau Hội Chợ Hanoi)
Nói đúng cả 12 quân bài. Nhưng đáng lẽ bảo con chí-chi là Hoàng-lăng-Bi lại chỉ nói có Hy-Tống.

Giải tư: một cái bút chì máy về:
Cô Kim-Bằng
44, Phố Hàng Lọng — Hanoi
Nói đúng 11 quân bài. Lâm Nguyễn-mạnh-Bồng ra Lê-văn-Phúc.
Trả lời câu-hỏi phụ gần đúng nhất.

Bản-báo lại xin tặng thêm 6 giải thưởng an-uit:

Giải năm: ba tháng báo về:
Ông Vũ-trọng-Mộc
41, Phố Mũi — Hanoi

Giải sáu: ba tháng báo về:
Ông Nguyễn-tất-Đạt
Số 55, Phố Ngọc-Lâm, Giảng — Bắcninh.

Giải bảy: ba tháng báo về:
Cô Nguyễn-bằng-Tuyệt
Số 203, Phố Hàng Bông — Hanoi

Giải tám: ba tháng báo về:
Ông Đào-thiện-Chi
Số 55 bis, Phố Hàng Cót — Hanoi

Giải chín: ba tháng báo về:
Ông Nguyễn-trọng-Hiến
Số 15, Trippebach — Hanoi

Giải mười: ba tháng báo về:
Ông V. C. Hanh
Số 192, Rue d'Espagne — Saigon

TRUYỆN VUI

HÁO-HÓ'N

Dưới ánh đèn điện lơ-mơ trên con đường Quan-Thành, một cái bóng thướt-tha lướt-diệu.

Cách cái bóng ấy dự hai thước, một cái bóng khác mảnh-mỡ, cụng-cáp lẻo-đẻo theo sau.

Hai cái bóng như hai vai trò trong chiếc đèn kéo-quan đêm hôm rằm tháng tám, lẳng-lặng nổi gột nhau, đi vòng lượn quanh vườn hoa hàng Than, giề sang phố Hàng Cót.

Tới một cột đèn điện cái bóng dẹt mũ vượt qua cái bóng đầu vắn tóc trần, rồi quay lại cái mũ chào:

— Thưa cô đi chơi mát!

Cô không đáp, ung-dung đi ngang qua đường sang về hè bên kia. Có nhiên là cậu theo sang, lẩn-nhất bên cạnh:

— Thưa cô, đêm khuya cô đi một mình không sợ...

Cô vẫn không đáp, lại lãnh-dạm trở về về hè bên này. Lần thứ hai, cậu theo cô sang:

— Thưa cô...

— Ai là cô anh, cô gái.

Cậu chừa:

— Thưa bà, tôi xin hộ-ôê đưa bà về tận nhà. Đêm khuya phố vắng...

Miệng cậu ghé gần tận tai cô se-se nói...

Bốp! một cái tát nõ đom-đóm mắt. Cậu lùi một bước, lằm-bằm:

— Cha chả! con này dữ a!... Nó tát đầu thê mà đau!

Song cậu lùi một bước là chỉ để lấy đà. Rồi cậu lại tiến. Rồi cậu càng bạo ghé vào tai bên kia thì-thầm:

— Minh tát yêu tôi đấy chứ!

Bốp! cái tát thứ nhì làm rung động mang tai. Cậu lại lùi một bước, lòng se nhũ lỏng:

— A, ra nó tát thực!

Cậu sẵn tay áo quã-quyết. Ấy! ấy!! nhục cha-chả là nhục: Song cậu lại buông tay áo xuống ngẩn-ngại nhìn chỗ nhàu, vuốt mắt cho khỏi mắt nấp. Rồi cậu nói một mình:

Sáu người sau này đều nói trúng 11 quân bài, lựa-kem nhau vì câu hỏi phụ.

Xin mời các bạn tháng thường đến tòa báo mà lấy giải thưởng. Tuy không đáng giá là bao, nhưng gọi là kỷ-niệm cuộc mua vui.

Bản-báo sẽ gửi báo biểu bắt đầu từ mồng một tháng này.

MÃY LỜI CẢM ƠN

Bản-báo có lời cảm ơn các bạn xa gần, đã gửi giấy về dự cuộc thi.

PHONG-HÓA TUẦN-BÁO

— Chẳng lẽ lại định hạ phải yêu. Hen nhất lắm!

Cậu ngẫm-ngẫm... vai nhúng:

— Phải rồi! Ngày trước ông Casali bị một cái tù của bà Esteve, ông có thêm danh lợi bà Esteve đầu. Ông chỉ đi tìm ông Esteve mà thôi lại cho mây quã.

Cậu nghĩ thế thì cậu mạnh-bạo đuổi theo địch-thủ phải yếu tiến đến trước mặt là-pháp ngữ quả thừa rằng:

— Xin bà làm ơn cho tôi biết quý địa-chỉ.

— Địa-chỉ là cái quý gì thế?

— Địa-chỉ là a-dơ-rét, nghĩa là chỗ ở của bà.

— Hồi chỗ ở thì định làm cái thơ gì?

Cậu mỉm cười lạnh-lung:

— Thưa bà, chẳng nói giấu gì bà, tôi sẽ đến nhà bà lấy cho chồng bà hai cái đề bao thù lại hai cái tát của bà mà tôi không muốn trả lại, vì bà là đàn bà, tay hảo-hơn như tôi không thèm chấp.

Cô cười rộ trả lời:

— Tôi lấy làm tiếc cho ông, nhưng tôi chưa có chồng.

Cậu rất điềm-nhiên:

— Vậy thưa cô, tôi xin phép cô cho phép tôi tát tôi hai cái đề bao cho thù bị cô tát.

Cậu nói ngộ-ngĩnh khiến cô ôm bụng cười rừ-rự, mà từ đó cậu đầu nhiều lần ghé miệng gần tai cô thì thầm vẫn không thấy cô đứng đờ-vô-lực nữa.

NHỊ-LINH

MUỐN CÓ ANH CHUP LỖ MỸ THUẬT LỖ NÊN LẠI HƯƠNG - KÝ

Hỏi các học-sinh và phụ-huynh học-sinh

Muốn tìm một trường:

- a) có qui-mô kỹ-luật như các trường có tiếng bên Pháp. —
- b) được phép giảng dạy các lớp (từ lớp Hồng-Ấu đến ban Tú-tú). —
- c) giấy thi đủ các bằng (vừa bằng tây vừa bằng bản-xứ). —
- d) có các giáo-sư (vừa tây vừa annam) nhiều bằng-cấp, chuyên môn, chăm chỉ. — e) có chỗ ăn ở ngay trong trường.

THÌ KHẮP ĐÔNG-PHÁP CHỈ MỚI CÓ LYCÉUM LIBRE HONG-BANG HANOI

Trong niên học mới rồi đã có non 2 nghìn học-sinh các nơi về học và mới năm đầu mà kết-quả các kỳ thi đã được mỹ-mã. CEPI: 36 người đỗ, CEEF: 19 người, CEPFI, 75 người, DEPSF et BE: 10 người, BAC. METRO.: 7 người. Đến 26 Jun sẽ bắt đầu mở đủ các lớp nghi-hệ, có nhận cả lưu-chú học-sinh. Ai xin học đến 70, Rue Jules Ferry, ai muốn có cuốn điều-lệ có tranh ảnh thi gửi 0,25 cước phí về: M. le Directeur du Lycéum Libre Hong-Bang Hanoi.



Tranh của Đông-Son

(1) Hai hôm sau cũng đương lúc Mai bán hàng quả cho học-trò thì người lão-bộc tươi cười đi tới, trên vai mang một cái tay nải nàu nặng chiu. Mai hớn-hở hỏi:

— Thế nào, ông Hạnh, có xong không?

— Xong rồi, cô à!

Mai vui mừng:

— Thời! thế đi về nhà, ông thuật lại truyện cho tôi nghe.

Rồi quay lại chỗ anh em học-sinh xin lỗi:

— Các cậu cho phép tôi về thôi, tôi có việc nhà cần lắm.

Một câu tò-mò hỏi:

— Việc gì thế có?

Mai cười:

— Việc bí mật, không thể nói được.

Một câu nữa lại hỏi:

— Có phải thầy có dạy không? Thầy cô lên tìm có về gả chồng cho cô chứ gì!

Mai đã đặt gánh hàng lên vai. Nghe câu kia nói đến truyện gả chồng thì nàng vừa tức giận, vừa bẽn-lẽn cái xuống nhìn bụng, nghĩ đến Lộc, tưởng tới đứa con khôn-nạn mai sau.

Ừ nước mắt, nàng rảo bước trên đường. Đi đã được một quãng xa, nàng hãy còn nghe rõ tiếng nó đùa chế riếu ở sau lưng. Ông lão Hạnh quay lại cười bảo Mai:

— Nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học-trò, câu tục-ngữ thật không sai.

Mai cũng cười gượng đáp:

— Không ông ạ, họ thế mà từ-tử lắm!

Rồi Mai thở dài nói tiếp:

— Họ đương tuổi vô-tư vô-lự, sung

KHÁI-HUNG soạn

sướng thực!... Còn em Huy... Ông Hạnh an-ủi:

— Có cứ nghĩ làm gì thêm đau lòng. Có tiền thuốc thang, rồi cậu Huy khỏi bệnh, đi học, đồ-dạc ra làm quan, làm tư chức có lo gì!

Mai hớn-hở quay lại hỏi:

— À, thế nào, việc bán nhà thế nào ông?

— Không, có bán được đâu.

Mai cau mặt:

— Sao bán này, ông bảo xong rồi?

— Nghĩa là không bán được chỉ cầm được thôi.

Mai hơi hoàn hồn, thở dài:

— Ông làm tôi lo sợ quá. Thế cầm được bao nhiêu và cầm cho ai?

Ông Hạnh liền đem đầu đuôi câu truyện kể lại cho Mai nghe.

— Khi vừa về tới làng thì tôi đi khắp các nơi giàu có hoặc khá giả giam bán, giam cầm nhưng họ đều từ chối, kể thì nói không sẵn tiền, kể thì nói không nỡ mua nhà của cu tú. Tôi đã nản chí và thất-vọng thì bỗng tôi lại nhớ đến ông bá Thanh...

Mai nghe tới tên Thanh thì mím miệng cười ngắt câu, hỏi:

— Cái ông Hàn ba vợ ấy à?

— Vâng. Khi tôi không giam bán đầu được thì tôi liền sang liêu bên ông Hàn. Ông ấy thế mà khá có ạ.

Ông ấy sẵn-sóc hỏi thăm có và cứ tiếc cho có không nghe theo lời ông ấy. Ông ấy bảo giá có bằng lòng lấy ông ấy thì nay sung-sướng biết bao.

Mai hơi cau mày:

— Truyện cũ, ông nhắc lại làm gì?

— Ông Thanh lại nói, nếu bây giờ có muốn về lấy ông ấy, ông ấy cũng bằng lòng.

Mai gắt:

— Thế nghĩa là không bán được nhà phải không?

— Vâng, không bán được nhà.

— Thế mà ông kể lời thời mãi.

— Thưa cô, không bán được nhưng cầm được.

Mai tươi cười:

— Cầm cho ai?

— Cho ông Hàn Thanh mà lại.

Ông ấy không mua, chỉ bằng lòng cầm thôi, vì ông ấy muốn để sau này có chuộc lại, nên lái ông ấy lấy rất nhẹ, chỉ có một phân. Có phải biết ở quê ta không mấy khi lại có người lấy lái một phân như vậy.

Mai nói đùa:

— Sao tự nhiên ông ấy lại giữ chừng từ-tế thế nhỉ?

— Thì ông ấy vẫn từ-tế đấy chứ!

Mai cười:

— Hay ông ấy nhờ ông đến ca tụng ông ấy với tôi đấy chứ gì?

Ông Hạnh giận, thở dài:

— Có ngờ vực tôi thì còn gười đất nào.

Mai hỏi-hận:

— Tôi nói bõn đấy mà. Thế mà ông đã phải thế! Thế cầm được bao nhiêu tiền, ông Hạnh?

— Có thử đoán xem.

— Độ trăm bạc nhé.

— Hai trăm có ạ!

Mai vui mừng:

— Ồ! Khá nhỉ. Thế có tiền rồi đấy chứ!

Ông Hạnh cười:

— Có tiền thế nào chóng thế được! Còn phải làm văn-khế đã chứ.

Mai buồn rầu:

— Thế độ bao giờ thì có? Tôi cần

tiền lắm.

— Cũng phải dăm hôm nữa. Bấy, văn khế tôi đã mượn người viết rồi. Tôi cầm lên lấy chữ ký của cô và của cậu Huy, rồi về chỉ điền một chữ giá vào nữa là có tiền.

Mai cười hỏi:

— Chữ giá gì?

— Nào tôi biết? Thấy chủ khoán Vạn chú ấy nói thế thì cũng biết thế.

— Đâu, ông đưa văn khế tôi xem.

Ông Hạnh đặt tay nải xuống bên đường mở túi lấy đưa cho Mai một tờ giấy tin-chỉ có viết chữ nho. Mai đọc một lượt rồi nói:

— Được, tôi sẽ ký. Thôi mọi việc nhờ ông trông nom cả cho đấy nhé!

Nàng nhìn cái tay nải hỏi:

— Những vật gì mà nghe loảng-soảng thế?

— Về nhà rồi tôi mở cho cô xem.

Mai cười:

— Cái gì mà bí-mật thế, ông Hạnh?

Về tới nhà, hai người gặp bà Cán đương ngồi bên giường nói truyện với Huy. Bà lão vui-mừng đứng dậy hỏi:

— Kia ông Hạnh, công việc xong chứ?

Ông lão-bộc đặt cái dây xuống đất, chào:

— Chào cụ, vâng, xong rồi.

Mai vội ngồi xuống cởi dây ra xem thì thấy trong có một cái nồi, một cái xanh, một cái chậu thau và một đôi hạc thờ bằng đồng. Nàng cười hỏi:

— Ông đem những vật này lên đây làm gì thế?

Ông Hạnh ngần-ngừ đáp:

— Vì tôi lo có cần tiền ngay... Hôm nọ tôi nghe thấy có gì có ấy

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diện. Nếu được như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

hỏi cô có vật gì đem cầm không...
 nên tôi nghĩ đến những thứ này để
 ở nhà cũng vô ích.

Mai cầm động, ủa nước mắt;
 Ông Hạnh ơi! Ông thực là người
 giỏi đưa lại giúp chúng tôi, ông nghĩ
 chu đáo quá! Lại đánh cái cầm thật.
 Trông sáng nhoáng, đẹp quá.

Bà Cán cũng ngồi xuống ngắm-
 nghĩa các thứ rồi nói:

— May ra cũng được, dăm đồng!
 Mai hỏi:

— Cầm ở đâu được bà?
 Bà Cán cười:

— Rồi có quê mùa quá! Không biết
 cầm ở đâu à? Cầm ở Vạn-bảo chứ
 ở đâu?

Ông Hạnh ngo-ngác:

— Nhưng tôi biết Vạn-bảo ở đâu?
 — Được, để tôi đưa đi. Phải đấy!
 tôi đi cho. Chứ ông ngo-ngác, họ bắt
 bị mất!

Mai cũng nói vào:

— Phải đấy, bà đi giùm.

— Vậy cô ở nhà trông coi cậu Huy
 nhỏ. Cầm được tiền, khi về qua phố
 hàng Thiếc tôi mời cụ lang Giao luôn
 thế nhé?

Huy đương nằm, nghe thấy nói
 mới thấy thuốc thì nhồm đầy gai đi
 mà rùng:

— Thôi, bà đừng mời ai hết! Họ
 chẳng biết gì đâu.

Bà Cán cười:

— Câu khéo lẩn-thần lắm! Ồm thì
 phải uống thuốc chứ!

— Nhưng tôi chỉ tin thuốc tây thôi.

— Khéo vẽ, thuốc tây nhiệt, người
 Annam mình uống sao chịu.

Huy nghe bà Cán nói im lặng nằm
 cười thầm không đáp lại.

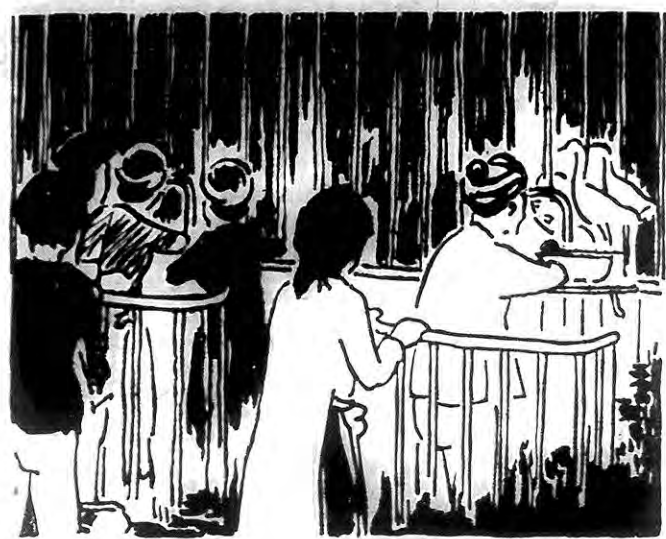
Bà Cán lên nhà, vào buồng lấy
 chiếc áo nâu mới ra mặc và tuy
 hôm ấy trời nóng cũng chít khăn
 vuông the, vì ra phố bà Cán cần phải
 trang sức cho có vẻ lịch-sự. Rồi
 xuống rue ông Hạnh cùng đi.

Khi hai người tới nhà Vạn-bảo ở
 phố Mới, một nếp nhà vừa cao vừa
 rộng, quét vôi vàng, tro-trội lạnh-
 lũng, có hai hàng cửa sổ sơn sặc

sắc, đóng chấn song sắt rất là kiên-
 cố.

Mọi người đến cầm, chộp, nào
 đòn ông, đòn bà, nào ông già, con
 trẻ, nào người ốm gãy-gò, tàn-lật,
 bần-thiêu, đứng lấp-nấp cả ở trong
 một gian phòng. Nhiều người vì
 chật chỗ phải đứng ở ngoài phố. Họ
 gọi nhau, họ nói truyện; truyện có
 bạc, truyện trai gái, truyện cầm bán,
 truyện làng mạc, ruộng nương, thuế
 má.

Trên hè, bên cạnh cửa nhà Vạn-
 bảo, bốn, năm người đòn bà xúm-xít



nhau chung-quanh một cái mẹt, ngồi
 ăn bún với đậu phụ chấm mắm tôm
 ớt. Họ thì-thào với nhau những điều
 gì bí-mật. Ngay gần đấy một ông
 lão già, đầu tóc trắng xóa, đứng ăn
 phở ở bên cạnh gánh hàng. Thỉnh-
 thoảng ông ta lại cúi xuống nhìn lại
 hai cái mâm đồng để tựa vào gánh
 phở, rồi đưa mắt ngó vào trong
 phòng xem đã vội người chưa...

Anh phở thấy bà Cán và ông Hạnh
 liền chào:

— Mời hai cụ xoi cho cháu bát
 phở, ngon lắm!

— Cầm ơn bác, tôi không đời.

Một giờ sau, người đã hơi vắng. Bà
 Cán liền cùng ông Hạnh lên vào
 trong phòng. Đứng trước bốn cái cửa
 lò-vò con, giống như cái cửa bếp lò,
 làm ngay vào cái tường giàu sắt chấn
 ngang và chia phòng ra hai ngăn,
 người đến cầm, đến chộp chen-
 chúc nhau chung-quanh mấy cái giá
 bình bầu đục làm bằng những giồng
 sắt to mà cao gần đến ngực, trông
 giồng-giống như cái chỗ tựa hình
 móng ngựa ở ngoài tòa án vậy.

Kê thì đưa về ra chộp, kê thì đời

các đồ đem cầm, mà hình như ở cửa
 phía trong thì người khách nhận cho
 một giá hơi hoa, nên họ đua nhau
 đến cả dờ. Cửa cửa mà bà Cán
 đưa ông Hạnh tới thì chỉ phải chờ
 nốt lượt một người đàn bà sang trong
 nữa là đến lượt mình mà thôi. Bà
 Cán lại gần thì nghe tiếng người đàn
 bà phán-nạn:

— Khô qua, cái vong của tôi đáng
 giá ít ra là bốn chục mà chủ không
 cầm được cho lấy mười lăm đồng
 hay sao!

Người khách cự lại:

— Mười lăm đồng gì, chỉ có mười
 hai đồng thôi. Không pằng long thì
 thôi, có lo!

Cổ-nhiên là bà kia phải bồng lòng.

Thế họ đến lượt bà Cán và ông Hạnh.

— Người kia có những đồ gì?

Ông Hạnh lung-tung mở đay nhọc
 các thứ để lên cái bàn con ở trước
 cửa phát về, ập-ung nói:

Thưa chủ có một cái nồi, một
 cái xanh, một cái chậu thau và đôi
 hạc, đồng tốt cả.

Chủ khách gắt:

— Tốt với xấu, cái nì lợi thời làm!
 Pồn tổng!

Bà Cán kỹ-kèo: chủ làm ơn tình
 thêm cho.

— Thêm cái gì, thôi không thêm
 cái gì hết!

Bà Cán vẫn năn-nh:

— Chủ sinh phúc.

— Cái nì sinh phúc cái gì! Thời
 làm tổng tây, không pằng long
 mang tí ngày.

— Thôi, xin vàng.

Sau khi lĩnh tiền, lĩnh về, hai người
 đã toan về, ông Hạnh cần thân còn
 quay lại hỏi:

— Thế thưa chủ, bao giờ hết hạn?

Chủ khách cười:

Cái nì nhà quê! Pao giờ cũng hạn
 mười tháng, hết hạn chưa có tên
 chócet tên tên già lái rồi tôi về ở
 phòng tôi về pèn canh này này.

— Cầm ơn chú.

Rồi hai người vui-về ra về.

(Còn nữa)

KHÁI-HUNG

PHARMACIE MODERNE
VU-DO-THIN
 PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
 BÀN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG
 Téléphone n° 495
 23, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ái bị chứng tê-thấp, nhức buổi gần xương
 tá bì ngoài da, chân tay buốt mỗi thường khi
 đâm-dứt hình nhp kiến cắn, nên dùng thuốc
 thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, vì
 thuốc này hành khí-huyết, bổ các cốt, trừ
 phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoài
 trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà
 ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bộp ngoài
 mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.

Bản-hiệu có bán thuốc giang-mai mỗi lọ 0\$30.
 Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống em hóa
 chóng khỏi bệnh, ai mắc bệnh lình rình mới
 lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu
 hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tình nhưng còn
 rọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ
 thân hoàn là dứt hết rọc độc mà ích lợi cho
 đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc
 viết thư gửi về công thuốc tới nơi ngay.

XONG-THÀNH
 227, Route de Hué (gần 24 gian)
 HANOI

CUỘC XỔ SỐ

Đã được quan Đốc-ly ngài duyệt-y

Từ khi bản-hiệu bán mũ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bảo-hành một năm giá 1\$60),
 đã được nhiều ngài lại mua và ban khen. Vì cầm cái thịnh-tình ấy nên bản-hiệu có làm
 một thứ quà biếu bằng cuộc XỔ SỐ: kể từ nay ngài nào mua mũ cũng có phiếu
 rút S\$. Số phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bán luôn một tháng
 hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bản-hiệu mở số ngay không chỉ-hoãn gì cả.

Những số trúng như sau này:

Hạng nhất 1 cái xe-đạp	Đáng giá	40\$00
» Nhì 1 cái gương soi	»	10.00
» Ba 1 đồng-hồ	»	5.00
» Tư cái khay khảm nhát-bản	»	4.00
» Năm 1 đôi lọ nhát-bản	»	2.50
» Sáu 1 bộ chén nhát-bản	»	2.80
» Bảy 1 đôi giấy Ba-ta	»	1.70
» Tám nửa tá mouchoir	»	1.20
» Chín 1 cái hộp sơn nhát-bản	»	1.20
» Mười 1 cái hộp bút ngà	»	1.00

PHẠM-MẠNH-KHA
 80, Phố hàng Bông, HANOI

THUỐC LẬU VÔ ĐỊCH

Kim - Hưng hay nhất
 Dù mới dù kinh niên
 Uống vào đều khỏi dứt
 Không vật - vớ nhọc mệt
 Không hại đường sinh-dục
 Ba kỳ nước liêng dần
 Cải một về là kiên-hiệu lập tức
 Từ xưa cho đến giờ
 Chưa có thuốc nào hay hơn được
 Giá mỗi ve . . . 1\$00

KIM-HUNG DƯƠNG-PHONG
 104 bis, Route de Hué — HANOI
 Đại-ly các nơi:
 Hảiphong 130, Rue Paul Doumer
 Nam-dinh 28, Rue Chanpeaux
 Huế 18, Rue Gialong
 Vinh 44, Marechal Foch
 Thanh-hóa 32, Grand Rue
 Saigon 30, Aviateur Garros



Thi bộ
Tủ mở

Trào phúng bộ
Tủ lý

Điểm báo bộ
Nhị linh

Mật đầu đón bộ
Nhật đẩu cao

Hình (ảnh) bộ
Đông-Sơn

VẤN ĐỀ DÂN SINH

Nói bài

NHỮNG CÁI NHÀ VÀNG

của ông Nhất-Linh

Những cái nhà vàng ông Nhất-Linh khởi xướng, tôi rất bất phục là một ý kiến rất hay. Vay anh em trong nước nên lưu tâm đến.

Gặp thời buổi này, sự góp vốn làm phân rất khó, mà sự trông mong vào những nhà có hàng sản lại có hàng tâm ra vận-dộng càng khó hơn, vậy theo ý muốn của tôi, ta nên bảo nhau kịp mở thật nhiều nhà vàng nhỏ khắp nơi, gần đâu mở đấy, tùy tài liệu việc có nhiều mở to, có ít mở nhỏ, mỗi người một nhà, song cứ theo một mục-dịch là sơn vàng và buôn toản nội-hóa — như vậy trước là tiện giới thiệu nội-hóa với bạn hàng, sau là tiện liên-lạc với nhau hàng trao đổi hàng hóa.

Song xét cho kỹ, muốn những nhà vàng to nhỏ sau này đứng vững, tất anh em phải vui lòng hạ cổ đến nội-hóa, chín bỏ làm mười, chịu khó tiêu dùng, chứ đâu có nhà vàng mà anh em không lưu tâm đến thì những nhà đó không chóng thì chầy cũng phải sập thôi.

Xem như một ông quan thủ hiến ở tỉnh kia rất có nhiệt tâm chấn-hưng nội-hóa, nào mở lò bát, nào lập xưởng dệt, thế mà xem ra không chạy, chả qua chỉ vì ta lãnh-dạu với hàng ta.

Sự tiêu thụ nội-hóa thật là một cái then chốt của nền kỹ-nghệ nước nhà, càng được nhiều người tiêu-thụ, thì kỹ-nghệ càng phát-đạt, vì có nhiều người dùng, tất sẽ có nhiều người

buôn, — mà có nhiều người buôn, tất sẽ có nhiều người làm, có nhiều người làm tất sẽ có cạnh-tranh, có cạnh-tranh là có tiến-bộ. Đến khi kỹ-nghệ tiến-bộ thì hàng hóa tất sẽ tốt và rẻ.

Ý kiến của ông Nhất-Linh rất hay, xin các bạn xa gần nên để ý, hoặc góp vốn lập thành hội buôn, hoặc một mình mở thành một hiệu, kịp thực hành ngay để giúp ích cho nền kỹ-nghệ trong nước.

Kể viết bài này, vốn cũng thích buôn toản nội-hóa, vậy xin sẽ thực hành ngay trước để tạ cái ý khởi xướng của ông Nhất-Linh.

LONG-ĐIỀN

Khoa-học lạ!

“Tặng ông Nguyễn-công-Tiểu”

Một nhà văn-sĩ Pháp, về thể-kỹ thứ 18 — Tôi không nhớ tên, nhưng cái đó không hề gì — một hôm làm bữa tiệc mời tất cả các ông ở viện Hàn-lâm khoa-học đến dự.

Khi khách đến đông đủ, nhà văn-sĩ mời khách ra vườn ngoạn cảnh. Bỗng nhiên ông gọi:

— Này các ngài lại đây xem — thực là một sự kỳ lạ!

Rồi ông chỉ cho các ngài Hàn-lâm xem một khối tròn bằng thủy-tinh đặt trên một cái đế, cái khối ấy bị ánh sáng mặt trời chiếu, nhưng lại không nóng về phía trên, mà lại nóng về phía dưới.

Ài này đều lấy làm lạ. Các ông Hàn ngạc-nhiên, bàn-tán mãi mà không ai giảng được tại làm sao lại có sự-trái ngược hẳn với khoa-học như thế, rồi ông nào ông ấy trầm tư mặc tưởng, ra rắng băn-khoan lắm.

Sau cùng nhà văn-sĩ vừa cười vừa nói:

— Có gì mà các ngài không hiểu: chính tôi đã quay lộn nó xuống!

VIỆT-SINH

CÙNG CÁC NHÀ VĂN-SĨ

L.T.S. — Ông Việt-Cường một nhà văn-sĩ thường hay viết mục thể-thao ở các báo chữ pháp có gửi cho bản báo bài thơ này để cảnh-tình mấy nhà văn-sĩ hay than khóc. Xét ra hợp với lớn-chi của bản báo, vậy cứ nguyên văn đăng lên cho rộng đường dư-luận.

Can chi mà gọi mỗi sấu,
Trời xanh thứ lửa vàng thau chẳng là.
Người đời đã biết đến ta,
Muôn chung nghìn tử ắt là có nhau.
Cớ chi nghi truyện đầu-đầu
Cớ chi gió thổi mưa sâu, ai ơi!
Cớ chi ruột rối bời-bời,
Đề cho miệng thế họ cười như ran.
Thành-thời ngọn bút phông văn,
Bút ơi, giúp việc lập thân anh tài!
Đường còn rộng, chí còn dài...

VIỆT-CƯỜNG

Mấy lời trên đây là bàn chung với các nhà văn-sĩ nước nhà mà thôi, chứ không định công-kích riêng một ai cả. Xin chớ hiểu nhầm...

Vấn yếu, quốc dân vui, vấn vui, quốc dân vui, vấn hùng-hồn mạnh-mẽ (Corneille, Napoléon, Victor Hugo) quốc dân hùng-hồn mạnh-mẽ. Ở một nước văn-hiến như nước ta, ảnh-hưởng làng văn không phải là nhỏ.

Xin ai cầm ngọn bút sắp viết lấy điều đó làm nghĩ...

Một phần tương-lai của quốc-dân cũng do tại nơi mấy chữ mực đen gieo trên tờ giấy trắng..

N. D. N.

Quảng cáo Nhật-bản

Đây là mấy lời quảng cáo của một nhà buôn Nhật-bản.

Những tâm thần của chúng tôi mềm-mại, mịn mát như da lừa bê mới sinh.

Hàng của chúng tôi gửi nhanh như viên đạn trái phá

Chúng tôi chế-tạo thứ chè thơm ngọt của chúng tôi cần thận như người chồng san-sóc mừng-niêu vợ.

Thứ giấy kỳ dị của chúng tôi bền hơn da voi.

Quý-khách vào hàng, chúng tôi tiếp đãi cực kỳ lễ phép.

Những người làm công của chúng tôi tươi-tinh ngọt-ngào như người cha không có của hồi môn mà muốn tìm chồng cho con gái.

Gặp mặt quý-khách, chúng tôi coi như được trông thấy ánh sáng mặt trời sau một ngày u-âm.

(Trích báo Querschnitt, Berlin.)

Ở nước Annon đương thời-kỹ kinh-lẽ này, các nhà buôn ta sẽ thêm một câu này nữa:

Chúng tôi mong mỗi quý-khách đến cửa hàng như mong mẹ về chợ.

N. L.

CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được nhiều Quý-khách tin cậy và công-nhận là nhà làm nghề.

Muốn khỏi phụ lòng các ngài đã chịu-cổ, nên đất nước vui này, xin quên-bỏ lại bản-hiệu sẽ rõ.

Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không và cũng được công bằng như ở mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

Nº 15, Rue du Riz (Phố chợ Đông-xuân) HANOI

113 số trúng

ở cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi Số Độc-đắc

10.000 \$

Ngày mở nhất định vào ngày: 12 Juillet 1933

Cùng nói giống ai người tâm huyết?

Việc thể-thao phải biết việc cần.

Mở nhà hội, lập sản quán,

Gặp cơn khùng-hoảng thêm phần khó-khăn.

Công với của ta cần góp lại,

Việc dù to gắng mãi thì nên.

Vả chẳng cũng một đồng tiền,

Còn mong chốc lát muốn nghìn đến tay.

Trước là nghĩa sau này là lợi,

Việc nên làm, cho với bỏ qua.

Một đồng một vé ta mua.

Vé bán tại các nhà báo và các cửa hàng ở khắp các tỉnh Bắc-kỳ.

Trong việc làm nhà

Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-liệu bằng gỗ, dù các hạng, các thứ, xin mời lại:

Xưởng máy cưa lớn của

M. NGUYỄN-VĂN-CHỨC

54, Rue Durantou, Hanoi

(Ngõ Hàng-Khoai)

Sẽ được giá rẻ và hạng tốt



8 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « **SƠ NGHỆ ĐỂ LÀM** » giá bán 1\$50.
 « **Công-nghệ Tăng-thư của «Z»** sách quốc-ngữ có tư-diễn).

MỤC-LỤC : 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cầu và kem nước đá. 10. Cất ruyơu mồi. 11. Pha ruyơu mồi. 12. Nước thần-khí. 13. Nước chanh bọt. 14. Rượu mắt ong. 15. Rượu ngọt ngâm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Dưa món. 20. Lạp-xương. 21. Thịt phơi. 22. Đồ chấm có ớt. 23. Băm tây. 24. Súc-cù-là. 25. Giấm-bông. 26. Sauces. 27. Đĩa-phô-như. 28. Nấu. 29. Sốt-sốt. 30. Làm mứt (song-thảo) làm các thứ bánh (phụ-trương).

2. **TÍNH ĐƯỢC GIẢI-NHĨA.** — Giá 0\$50
3 KHOA THUỐC TRẺ CON KINH-NHIỆM. — (Còn thứ hai (tròn hộp) Giá 0\$50. Sách này chữa đủ các bệnh trẻ con (có cả cách cần để nuôi trẻ).

NHẬT-NAM THƯ-QUẢN ĐƯỢC-PHÒNG
 101, hàng桂 — Hanoi

NGỌC-HỒ

6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

Bán rượu bia, nước chanh, kem, bánh ngọt, các món đồ ăn sáng, và đồ ăn vặt trong nhà, ngoài sân, lịch-sự, sạch-sẽ, mát-mẻ. Giá phải chăng.

NHÀ THÍ-NHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50 Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ môi-miệng, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve 0p60 và 4 hột to bỏ ngũ tạng trừ-lâm 2p. hột nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đầu đau, nông thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre 0p05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách tinh-bồn giao-ngân (C.R.). Thư và maadat xin đi :

M. Lê-huy-Phách
 12, Route Sinh-từ, Hanoi — Tonkin



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐỌN

Văn Dân-Báo.

T. N. D. B. số 88 trong bài « **Tình mộng** » ông **Thế-Côn** viết :

« **Giờ thôi ào-ào, là cây rung động, sen lần tiếng rún-rẻ kêu gào, vắng-vắng xa nghe tiếng sáo riêu, khi lên bông lúc xuống-trâm, như chực đưa người vào cõi mộng** »

Ông **Thế-Côn** có báo, mình mới biết con rún, con rẻ nó kêu gào — thảo nào hôm nọ **Nhật-đạo-Cạo** ra đảng sau nhà thấy con rún nó kêu mà giật nảy mình. Còn cái sáo riêu nó có đưa người ta vào cõi mộng, thì đưa ngay đi có được không, còn phải rình với chực gì nữa.

Lại có câu :
 — Trời đất lúc đó hình như đang ngủ say, nhưng chốc-chốc lại giật mình choảng dậy.
 Trời đất đây ý hẳn là ông trời là đất.

Dịp câu ít có.

Dưới hình cái cầu Littorio ở Venise.
 Ngọ-Báo viết :

Vì nhiều độc-giá than phiền mất báo luôn và phải xem báo thừa nên **Đông-sơn** vẽ bức tranh này để kính thank những ngài ân cấp báo và xem hớt báo.



Những ngài nào không mất tiền mua báo mà xem hớt báo hay ân cấp báo của người bỏ tiền ra mua báo, hãy xem đến bức tranh này sẽ nhận ra rằng mình là người xem hớt báo. Ân cấp báo, mình là đồ tồi, là đồ khôn-nạn.

Ồi leo-leo.

Trong B. K. T. số 181 ra ngày 18-6. Ông C. V. Đ. B. K. viết :
 « **Chờ như đầu tranh rồ-tích. Ồi leo-leo!** »
 Buồn như châu cần, bỏ một lần « a le » quay đuôi về, bỏ một lần « re-lea ».
 Ồi leo-leo ! Ông C. V. Đ. B. K., nếu ông cứ viết thế mãi thì thật buồn như châu cần, bỏ một lần « viết văn » quay đuôi về bỏ một lần « về cái nhà bỏ ».

Họa chẳng có mắt mờ.

Trong bài « **tình thương** » (D. B. số 73), ông **Nguyễn-khánh-Đặng** viết :
 « **Nhưng tang có con mắt tình đơn, nhưng đã trông rõ được thời vàng dù ôi, nhưng lòng trơ ngậy châu sứt đen xỉn** ».
 Thời vàng, dù ôi, chẳng lộn trong chậu đất đen xỉn ! lẽ có nhiên ! mà như vậy thì ai chẳng trông thấy, họa chẳng có mắt mờ ! Cần gì phải có con mắt tình đời như nạng — Hay là ông **Đặng** không trông thấy ?

Văn có Đan.

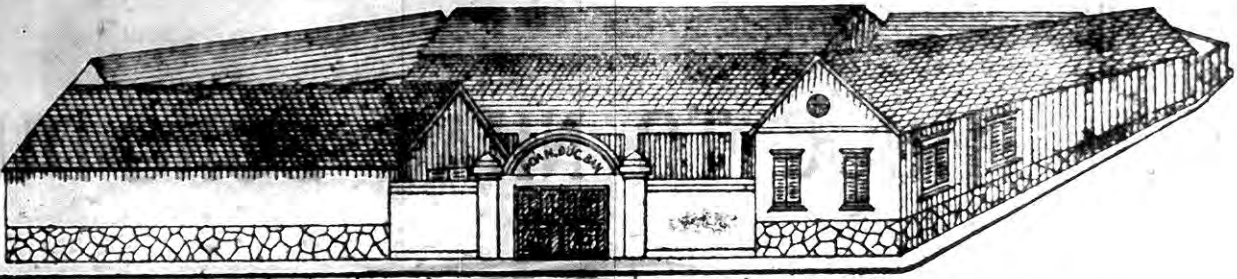
D. B. số 74, ngay bài đầu có **Trương-thị-Đan** viết cho có **Nam-Hồng** :
 « **Trời đã chẳng thêm cho chúng ta mỗi người một trái trên đầu** ».
 Có làm như tuối là cái bánh giầy ấy. Có lại viết :
 « **Nhau là những lúc góp việc cùng nhau, vàng chỉ trong như thêu một nền mờ** ».

Tội-nghiệp quá mà !
 Có lại viết :
 « **Em đã bỏ hẳn cái nghề ăn - nên (h) trước** ».
 Ý hẳn trước có làm bà lang ?
 Có còn viết :
 « **Trên mặt tờ báo mà có giữ cho đúng, cái tiền « nở ngọn bút xuất » « nở ngọn trình-liết quá »** ».
 Giữ cái kiểu « nở ngọn bút xuất » mà gọi là trình-tiết, thì ra trình-tiết đáng mồm à ?
 « **Bớt cây « em muốn giải-phóng cho các người bút** ».

Phải đây, có nhớ quách ngòi bút của có mà vứt đi để giải-phóng cho nó và giải-phóng nhân thể cho những người đọc văn có !
 Về cuộc thi thơ của báo Saigon có làm câu thơ lý thú lắm !
Diệu-Từ nữ-si viết :
 « **Hoa Hồng tháng nhuộm gò tâm hồn** »
 Gió tám hôn tháng nhuộm hoa Hồng
 Thơ như vậy có trời đã hiểu !
NHẬT-ĐẠO-CẠO



Cửa hàng bán
Nước Mắm
 82 Phố bờ sông
 Hàng Nâu
 (Quai Clémenceau)
 HANOI
 Phố bên
 Tàu Thủy
 Rue Maréchal Foch
 HAIPHONG

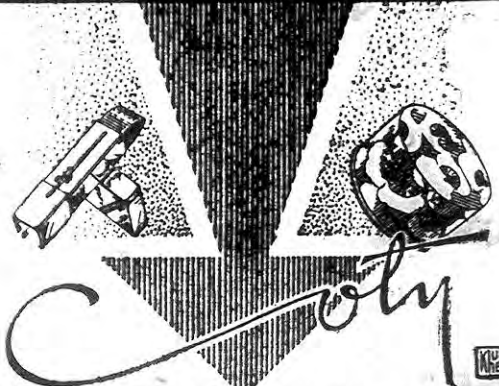


XUỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy



**KHẮP CÁC NƠI, CÁC ĐÀ
 LỊCH SỰ CHỈ DÙNG PHÂN
 SẠP NƯỚC-HOÀ... HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HAIPHONG
 18, 82, 80, 81 - KHÁNH - HANOI



THUỐC HÔI NÁCH

Rất hay, xoa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

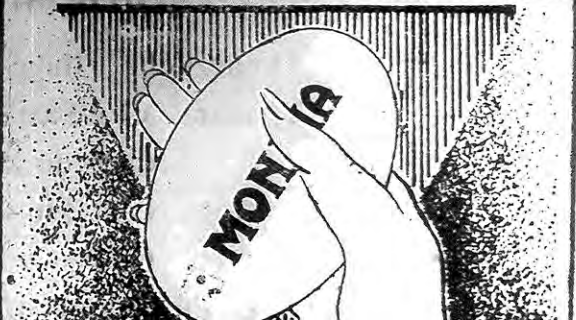
Marque Voi trắng

Nº 209, Phố Khách — NAM-ĐÌNH

Các Đại-lý của Sản-phẩm sau đây:

- M^r Thịnh 10 Immobilière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liên-Hưng 174 Khâm-thiên HN —
- Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên — Tân-Phong 41 Takou HN. — Thăng-Long 83 Tiên-sinh HN. — Cát-
- Tường 110 Cầu gỗ HN. — Moudsin Photo 26 Route de Huế — Đức-Thách 58 Route de Huế HN. —
- Hồng-Ký 34 Route de Huế HN. — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn-Thịch 81 Rue du Ra
- HN. — Thuận-Thành-Long 15 Rue de Riz HN. — Vĩnh-Đông 29 hàng Đường — Lợi-Ký 88 hàng
- Đào HN. — Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN. — Thọ-Phinh 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng
- Gai HN. — Nam-Hợp 8 hàng Bông — Phương-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Kỷ 191
- hàng Bông — Quảng-Thành 89 Paniers HN. — Ích-Phong 31 Phúc-Kiến — Xương-Hòa 29 Phúc-
- Kiến HN. — M^r Thanh 34 hàng Đạn — Mậu-Hưng hàng 88 HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong —
- M^r Đức 78 Belgique Haiphong.

xả phòng thơm rửa mặt hiệu
MONDIA



Xin chiếu cố Pháo **VIỆT-NAM**
 hiệu Bát-Tiên
 Tơ tã, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại
 Hiệu **TƯỜNG-AN**
 20, Hàng Gai, Hanoi
 Giá phải chăng
 và xin viết thư về thường lượng

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bếp lần mới nhất ra mắt ra miền bắc tức hoặc bán 45 lần chửa không chỉ

Vinage de mille Sept cent cinquante cc.

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG



Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh

Các đó buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học